



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

WAVE 110



Tài liệu này được xem như một phần không thể thiếu của xe và cần được giao kèm theo xe khi bán lại.

Tài liệu này cung cấp những thông tin sản xuất mới nhất có được tại thời điểm phát hành tài liệu. Công ty Honda Motor có quyền thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần phải thông báo trước và không chịu bất cứ trách nhiệm nào.

Không được phép tái bản bất cứ phần nào của tài liệu nếu không có sự cho phép bằng văn bản của tác giả.

Hình minh họa trong tài liệu này có thể không giống với hình thực tế.

Để tham khảo thêm thông tin, Quý Khách vui lòng truy cập
"Câu hỏi thường gặp" theo đường dẫn: <https://www.honda.com.vn/cau-hoi-thuong-gap>

Khi cần tư vấn, vui lòng liên hệ:

Phòng Quan hệ khách hàng – Công ty Honda Việt Nam.

Số điện thoại tư vấn miễn phí: 18008001

Email: cr@honda.com.vn

Giờ làm việc: 7:30 ~ 18:00 hàng ngày, trừ các ngày nghỉ lễ

Lời chào

Cảm ơn bạn đã chọn mua sản phẩm của chúng tôi. Sự lựa chọn của bạn đã giúp cho bạn trở thành một trong những thành viên của gia đình khách hàng thân thiết, ưa chuộng sản phẩm của Honda trên toàn cầu góp phần xây dựng chất lượng trong từng sản phẩm của chúng tôi.

Để đảm bảo an toàn và mang lại cảm giác thoải mái khi lái xe:

- Hãy đọc kỹ tài liệu này.
- Hãy thực hiện theo những khuyến cáo và quy trình nêu ra trong tài liệu này.
- Đặc biệt chú ý đến những thông điệp an toàn trong tài liệu này và trên xe.

- Mã số sử dụng trong tài liệu này chỉ quốc gia sử dụng.
- Hình minh họa trong tài liệu này dựa trên xe AFB110MD kiểu V.

Mã quốc gia

Mã số	Quốc gia
AFB110MD	
V, IV V, V V	Việt Nam
MM	Myanmar

*Thông số kỹ thuật có thể thay đổi theo từng nơi.

Đôi lời về vấn đề an toàn

Sự an toàn của bạn và những người xung quanh là rất quan trọng. Điều khiển xe an toàn là trách nhiệm rất quan trọng. Để giúp bạn điều khiển xe an toàn, chúng tôi đã cung cấp thông tin về quy trình vận hành và các thông tin khác ở các nhãn mác trên xe và trong tài liệu Hướng dẫn sử dụng này. Những thông tin này sẽ cảnh báo cho bạn về những nguy cơ tiềm ẩn có thể gây nguy hiểm cho bạn và người khác. Tuy nhiên, khó có thể cảnh báo cho bạn về tất cả những nguy hiểm có thể gặp phải khi điều khiển hay thực hiện bảo dưỡng chiếc xe này. Do đó, bạn phải tự đưa ra những quyết định của riêng mình.

Bạn có thể tìm thấy những thông tin an toàn quan trọng ở một số dạng, bao gồm:

- Nhãn an toàn dán trên xe
- Thông điệp an toàn bao gồm một biểu tượng cảnh báo  và một trong ba từ: NGUY HIỂM, CẢNH BÁO hoặc CHÚ Ý. Ba từ này có ý nghĩa như sau:

NGUY HIỂM

Bạn SẼ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

CẢNH BÁO

Bạn CÓ THỂ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

CHÚ Ý

Bạn CÓ THỂ bị THƯƠNG TÍCH nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

Những thông tin quan trọng khác được cung cấp dưới tiêu đề sau:

LƯU Ý

Thông tin này được cung cấp với mục đích giúp bạn tránh làm hỏng xe, các tài sản khác, hoặc làm ảnh hưởng đến môi trường.

Nội dung

An toàn xe máy T. 2

Hướng dẫn vận hành T. 16

Bảo dưỡng T. 36

Tìm kiếm hư hỏng T. 69

Thông tin T. 78

Thông số kỹ thuật T. 89

Mục lục T. 92

An toàn xe máy

Phần này bao gồm những thông tin quan trọng liên quan đến việc lái xe an toàn.
Vui lòng đọc kỹ những thông tin này.

Hướng dẫn về an toàn	T. 3
Nhãn hình ảnh	T. 6
Cảnh báo về an toàn.....	T. 9
Cảnh báo khi lái xe	T. 10
Phụ kiện & Cải tạo xe	T. 13
Trọng tải	T. 14

Hướng dẫn về an toàn

Làm theo những hướng dẫn sau đây để đảm bảo an toàn:

- Thực hiện kiểm tra định kỳ theo hướng dẫn trong tài liệu này.
- Tắt máy và để xe tránh xa khu vực có lửa hoặc tia lửa trước khi đổ bình xăng.
- Không nổ máy ở nơi đóng kín hoàn toàn hoặc đóng kín một phần. Khí cacbon monoxit trong khí xả của động cơ có chứa chất độc có thể gây chết người.

Luôn đội mũ bảo hiểm

Thực tế đã chứng minh: đội mũ bảo hiểm và mặc trang phục bảo hộ làm giảm đáng kể số lượng và mức độ thương tích ở đầu và các tổn thương khác. Vì vậy, hãy luôn đội mũ bảo hiểm đúng tiêu chuẩn và mặc trang phục bảo hộ phù hợp. ➤ T. 9

Trước khi lái xe

Hãy đảm bảo rằng bạn có đủ sức khỏe, tinh thần tỉnh táo, không uống rượu, bia hoặc sử

dụng chất kích thích trước khi lái xe. Đảm bảo rằng bạn và người ngồi sau đều đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn và mặc trang phục bảo hộ. Hướng dẫn người ngồi sau để tay lên hông người lái hoặc ở tay dắt sau, nghiêng cùng hướng với người lái khi rẽ, đặt chân lên thanh gác chân ngay cả khi dừng xe.

Dành thời gian để học lái xe và tập lái

Kể cả khi bạn đã lái một chiếc xe khác, hãy tập lái ở nơi an toàn để làm quen với xe này, học cách vận hành và điều khiển xe để quen dần với kích thước và trọng lượng của xe.

Lái xe một cách thận trọng

Luôn chú ý đến các phương tiện xung quanh, không nên cho rằng những người xung quanh đều nhìn thấy bạn. Luôn chuẩn bị tinh thần dừng đúng lúc.

Hãy để người khác dễ nhìn thấy bạn

Hãy mặc quần áo có phản quang khi đi đường đặc biệt vào ban đêm để người khác dễ dàng nhìn thấy bạn, hãy bật đèn báo trước khi rẽ hoặc chuyển làn đường để cho người khác chú ý đến bạn và sử dụng còi khi cần thiết.

Điều khiển xe trong giới hạn cho phép

Không chạy xe vượt quá khả năng của bạn và điều kiện cho phép. Tâm trạng mệt mỏi và mất tập trung có thể làm ảnh hưởng đến khả năng đánh giá tình huống và lái xe an toàn của bạn.

Không lái xe khi uống rượu bia hoặc sử dụng chất kích thích

Không điều khiển xe khi đã uống rượu, bia hoặc sử dụng chất kích thích. Chỉ một chút rượu, bia cũng có thể làm giảm khả năng phản ứng với các điều kiện thay đổi và càng uống nhiều, khả năng phản ứng với tình huống của bạn càng kém. Sử dụng chất kích thích sẽ gây tác hại tương tự. Do vậy, không được lái xe khi

đã uống rượu, bia hoặc sử dụng chất kích thích và không để người đi cùng điều khiển xe khi đã uống rượu, bia hoặc sử dụng chất kích thích.

Giữ xe ở điều kiện an toàn

Bảo dưỡng xe đúng cách và lái xe an toàn là điều rất quan trọng.

Kiểm tra xe trước khi lái và thực hiện bảo dưỡng xe theo đúng lịch bảo dưỡng trong tài liệu này. Tuyệt đối không chở quá trọng tải cho phép (☛ T. 14), và không được cải tạo xe hoặc lắp thêm phụ kiện làm cho xe mất an toàn (☛ T. 13).

Khi gặp sự cố trên đường

An toàn tính mạng là ưu tiên hàng đầu khi gặp sự cố. Nếu bạn hoặc bất kỳ ai khác bị thương, hãy đánh giá mức độ nghiêm trọng của vết thương và xem liệu có đủ an toàn để tiếp tục lái xe không. Gọi cấp cứu ngay nếu cần. Thực hiện theo luật và quy định của địa phương khi có người hoặc phương tiện khác có liên quan đến tai nạn.

Nếu vẫn muốn tiếp tục lái xe, trước tiên phải vặn khóa điện sang vị trí OFF, sau đó đánh giá tình trạng xe. Kiểm tra rò rỉ dầu/dung dịch, kiểm tra sự siết chặt của các ốc và bu lông quan trọng, sau đó kiểm tra hoạt động của tay lái, các cần điều khiển, phanh và bánh xe. Lái xe thật chậm và cẩn thận.

Xe của bạn có thể bị hư hỏng ở bộ phận nào đó mà mắt thường không thể nhìn thấy được. Hãy mang xe đến một trạm sửa chữa uy tín để được kiểm tra xe kỹ càng càng sớm càng tốt.

Khí độc cacbon monoxit

Khí xả của động cơ có chứa khí cacbon monoxit không màu, không mùi, độc hại. Hít phải khí này có thể nhanh chóng gây bất tỉnh và có thể dẫn đến tử vong.

Nếu vận hành động cơ ở khu vực đóng kín hoàn toàn hoặc đóng kín một phần, bạn có thể hít phải một lượng khí cacbon monoxit độc hại.

Do vậy, tuyệt đối không nổ máy ở trong gara hoặc khu vực đóng kín.

CẢNH BÁO

Vận hành động cơ ở khu vực đóng kín hoàn toàn hoặc đóng kín một phần sẽ sinh ra khí cacbon monoxit độc hại.

Hít phải loại khí không màu, không mùi này có thể gây bất tỉnh và dẫn đến tử vong.

Chỉ vận hành động cơ ở khu vực bên ngoài có thông gió tốt.

Nhãn hình ảnh

Các trang sau mô tả ý nghĩa của nhãn. Một số nhãn cảnh báo cho bạn về những rủi ro tiềm ẩn có thể gây thương tích nghiêm trọng. Một số nhãn khác cung cấp thông tin an toàn quan trọng. Hãy đọc những thông tin này cẩn thận và không được tháo nhãn.

Nếu nhãn bị bong hoặc khó đọc thì hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm để thay thế.

Mỗi nhãn có chứa các biểu tượng cụ thể. Ý nghĩa của từng biểu tượng và nhãn được mô tả như sau.



Hãy đọc các hướng dẫn có trong Sách hướng dẫn sử dụng một cách cẩn thận.



Hãy đọc các hướng dẫn có trong Sách hướng dẫn bảo trì một cách cẩn thận. Vì sự an toàn của bạn, chỉ nên để cửa hàng Honda ủy nhiệm sửa chữa xe cho bạn.

NGUY HIỂM (có nền màu ĐỎ)

Bạn SẼ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.



CẢNH BÁO (có nền màu CAM)

Bạn CÓ THỂ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

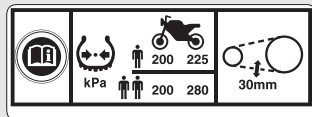
CHÚ Ý (có nền màu VÀNG)

Bạn CÓ THỂ bị THƯƠNG TÍCH nếu không thực hiện theo hướng dẫn.



NHÃN BÌNH ĐIỆN NGUY HIỂM

- Để bình điện cách xa lửa và tia lửa. Bình điện sinh ra khí có thể gây nổ.
- Đeo kính bảo hộ và găng tay cao su khi xử lý bình điện. Nếu không, bạn có thể bị bỏng hoặc hỏng mắt do dung dịch điện phân trong bình điện.
- Tuyệt đối không để trẻ em và người khác chạm vào bình điện trừ khi họ hiểu rất rõ cách xử lý thích hợp và những nguy cơ của bình điện.
- Phải thật cẩn thận khi xử lý dung dịch điện phân trong bình điện do dung dịch này có chứa axit sunfuric loãng. Để dung dịch này tiếp xúc với da hoặc mắt có thể gây bỏng hoặc hỏng mắt.
- Hãy đọc kỹ và hiểu rõ hướng dẫn sử dụng này trước khi xử lý bình điện. Việc không thực hiện theo các hướng dẫn có thể gây thương tích cho người và làm hư hỏng xe.
- Không sử dụng bình điện khi dung dịch trong bình bằng hoặc thấp hơn vạch dưới vì khi đó bình điện có thể phát nổ và gây thương tích nghiêm trọng.



THÔNG TIN LỐP & NHÃN XÍCH TÀI

Áp suất lốp khi nguội:

[Chỉ người lái]

Trước **200 kPa (2.00 kgf/cm², 29 psi)**

Sau **225 kPa (2.25 kgf/cm², 33 psi)**

[Người lái và người ngồi sau]

Trước **200 kPa (2.00 kgf/cm², 29 psi)**

Sau **280 kPa (2.80 kgf/cm², 41 psi)**

Điều chỉnh và bôi trơn xích.

Hành trình tự do **25 - 35 mm (1.0 - 1.4 in)**

Cảnh báo về an toàn

- Lái xe một cách cẩn thận và để tay ở trên tay lái, chân để trên thanh gác chân.
- Hướng dẫn người ngồi sau nắm vào tay dắt sau hoặc ngang hông người lái, chân của người ngồi sau phải đặt trên thanh gác chân khi đi xe.
- Luôn chú ý đến vấn đề an toàn của cả người lái, người ngồi sau và các phương tiện khác.

Trang phục bảo hộ

Chắc chắn rằng bạn và người ngồi sau phải đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn, đeo kính bảo vệ mắt và mặc quần áo bảo hộ có màu sắc dễ nhìn. Tránh sử dụng quần áo rộng vì có thể bị vướng vào bộ phận nào đó của xe. Lái xe một cách cẩn thận để kịp thời ứng phó với điều kiện đường sá và thời tiết.

■ Mũ bảo hiểm

Sử dụng mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn về an toàn, có màu sắc dễ nhận biết, vừa vặn với đầu

- Mũ không những phải vừa vặn với đầu mà còn phải đảm bảo an toàn, có quai đeo sát cằm

- Kính che mặt phải bảo vệ mắt và không được che khuất tầm nhìn

CẢNH BÁO

Không đội mũ bảo hiểm sẽ làm tăng khả năng bị thương hoặc tử vong khi bị tai nạn.

Chắc chắn rằng bạn và người ngồi sau phải luôn đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn và mặc trang phục bảo hộ thích hợp.

■ Găng tay

Sử dụng găng tay da che kín các ngón tay và có khả năng chống trầy xước

■ Giày bảo hộ

Sử dụng giày bảo hộ có đế chống trượt và bảo vệ mắt cá chân

■ Áo khoác và quần dài

Sử dụng loại áo khoác dài tay, có màu sắc dễ nhận biết, có khả năng bảo vệ và quần dài chất liệu bền dành cho việc lái xe (hoặc mặc trang phục bảo hộ)

Cảnh báo khi lái xe

Thời gian chạy rà

Trong 500 km (300 dặm) đầu tiên, hãy tuân theo những hướng dẫn sau để đảm bảo cho xe có độ bền và tính năng hoạt động tốt trong tương lai.

- Tránh khởi động hết ga và tăng tốc nhanh.
- Tránh phanh gấp và về số nhanh.
- Lái xe cẩn thận.

LƯU Ý

Nổ máy tại chỗ trong thời gian dài có thể làm hỏng động cơ do điều kiện làm mát và bôi trơn không đảm bảo.

Phanh

Lưu ý những điểm sau:

- Tránh phanh và về số quá gấp.
 - ▶ Phanh gấp có thể làm giảm tính ổn định của xe.

- ▶ Nếu có thể, hãy giảm tốc trước khi rẽ, nếu không xe có thể bị trượt.
- Đặc biệt chú ý khi đi trên bề mặt ít ma sát.
 - ▶ Lốp xe rất dễ bị trượt khi đi trên những bề mặt như vậy và khoảng cách phanh sẽ dài hơn.
- Tránh phanh liên tục.
 - ▶ Phanh liên tục, ví dụ khi đi xuống dốc dài, cao có thể gây quá nhiệt hệ thống phanh, làm giảm hiệu quả phanh. Sử dụng phanh động cơ cùng với sử dụng các phanh ngắt quãng để giảm tốc độ.
- Để phanh đạt hiệu quả tối ưu, hãy sử dụng đồng thời cả phanh trước và phanh sau.

Phanh động cơ

Phanh động cơ giúp cho xe chạy chậm lại khi bạn nhả tay ga. Để chạy chậm hơn, hãy về số thấp hơn. Sử dụng phanh động cơ cùng với sử dụng phanh ngắt quãng để giảm tốc độ khi đi xuống dốc dài, cao.

Điều kiện thời tiết ẩm ướt và mưa nhiều

Bề mặt đường rất dễ bị trơn trượt khi bị ẩm ướt và phanh bị ẩm cũng làm giảm hiệu quả của phanh.

Cần đặc biệt chú ý khi phanh trong điều kiện thời tiết ẩm ướt.

Nếu phanh bị ướt, hãy sử dụng phanh trong khi lái xe ở tốc độ thấp để giúp làm khô phanh.

Dừng xe

- Dừng xe trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
- Nếu buộc phải dừng xe trên bề mặt dốc hoặc không chắc chắn, hãy dừng xe sao cho xe không thể di chuyển hoặc không bị đổ.
- Hãy đảm bảo rằng không để vật liệu dễ cháy ở gần các chi tiết có nhiệt độ cao.
- Không chạm vào khu vực gần động cơ, ống xả, phanh hoặc các chi tiết có nhiệt độ cao khác cho đến khi chúng nguội hẳn.
- Để giảm thiểu nguy cơ mất trộm, luôn nhớ khóa tay lái, rút chìa khóa và đóng khóa an toàn khi rời khỏi xe.
Sử dụng thiết bị chống trộm được khuyến cáo.

Dùng xe bằng chân chống nghiêng hoặc chân chống đứng

1. Tắt máy.

2. Sử dụng chân chống nghiêng

Gạt chân chống nghiêng xuống.

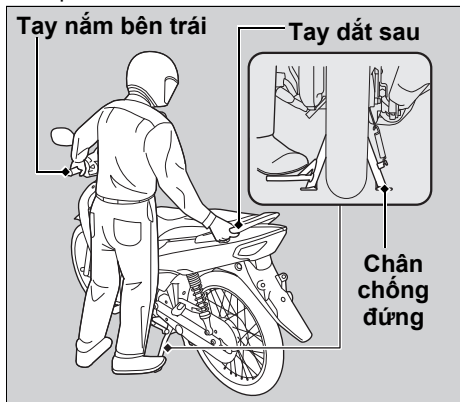
Từ từ nghiêng xe sang bên trái cho đến khi trọng lượng xe dồn hết vào chân chống nghiêng.

Sử dụng chân chống đứng

Để hạ chân chống đứng, đứng bên trái của xe.

Giữ tay nắm bên trái và tay dắt sau.

Dùng chân phải gạt mũi chân chống đứng xuống dưới, đồng thời nhấc xe lên và kéo về phía sau.



3. Quay hết tay lái sang trái.

► Quay tay lái sang bên phải sẽ làm giảm tính ổn định và có thể làm đổ xe.

4. Vận khóa điện sang vị trí LOCK (🔒 T. 24), rút chìa khóa và đóng khóa an toàn (🔒 T. 25).

5. Vận van xăng sang vị trí OFF.

Hướng dẫn đổ xăng và lựa chọn loại xăng

Làm theo hướng dẫn sau để bảo vệ động cơ, hệ thống nhiên liệu và bộ chuyển đổi chất xúc tác:

- Chỉ sử dụng loại xăng không chì.
- Sử dụng xăng có chỉ số ốc tan khuyến dùng. Sử dụng xăng có chỉ số ốc tan thấp hơn loại khuyến dùng sẽ làm giảm tính năng hoạt động của động cơ.
- Không sử dụng xăng có chứa tỉ lệ cồn quá cao. 📄 T. 87
- Không sử dụng xăng đã cũ, bẩn hoặc hỗn hợp xăng pha nhớt.
- Tránh để bụi bẩn hoặc nước lọt vào bên trong bình xăng.

Phụ kiện & Cải tạo xe

Chúng tôi đặc biệt khuyến cáo bạn không nên lắp phụ kiện không chính hãng của Honda lên xe hoặc cải tạo xe vì như vậy có thể gây mất an toàn cho xe.

Cải tạo xe có thể sẽ khiến cho xe không được bảo hành và bị coi là hành động bất hợp pháp khi sử dụng trên đường công cộng. Trước khi quyết định có nên lắp thêm phụ kiện cho xe hay không, hãy chắc chắn rằng việc điều chỉnh này là an toàn và hợp pháp.

CẢNH BÁO

Lắp thêm phụ kiện hoặc cải tạo xe không đúng cách có thể dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc dẫn đến tử vong.

Làm theo những hướng dẫn về việc cải tạo xe và lắp thêm phụ kiện trong sách hướng dẫn sử dụng này.

Không gắn thêm rơ moóc hoặc thùng xe phụ để kéo theo xe. Xe không được thiết kế để kéo, do vậy, sử dụng xe với mục đích này có thể gây ảnh hưởng lớn đến việc điều khiển xe.

Trọng tải

- Chở quá trọng tải sẽ gây cản trở khả năng điều khiển, khả năng phanh và tính ổn định của xe.
Luôn lái xe ở tốc độ an toàn khi xe có tải.
- Tránh chở quá trọng tải và luôn giữ ở mức giới hạn cho phép.
Khối lượng trọng tải tối đa/Khối lượng hành lý tối đa ➡ T. 89
- Buộc toàn bộ hành lý thật chặt, cân bằng và càng gần chính giữa xe càng tốt.
- Không để đồ ở gần đèn hoặc ống xả.

CẢNH BÁO

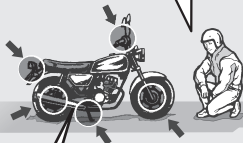
Chở quá tải hoặc chở không đúng cách có thể dẫn đến tai nạn và gây thương tích nghiêm trọng hoặc dẫn đến tử vong.

Tuân theo hướng dẫn về trọng tải và giới hạn trọng tải trong tài liệu này.

Quy trình vận hành cơ bản

Kiểm tra xe trước khi lái ➡ T. 41

Kiểm tra xe cẩn thận để đảm bảo an toàn trước khi lái.



Tăng tốc

Vận ga từ từ.
Lái xe ở tốc độ cho phép.

Sang số ➡ T. 30

Khởi động động cơ ➡ T. 27

Khởi động và làm nóng động cơ.
Tránh vận ga quá mạnh.



Các chức năng cơ bản.

- Bảng đồng hồ ➡ T. 20
- Các đèn báo ➡ T. 21
- Các công tắc ➡ T. 22
- Khóa cổ lái ➡ T. 24
- Khóa an toàn ➡ T. 25



Khởi động xe

Trước khi bắt đầu chạy xe, hãy bật đèn báo rẽ để báo hiệu hướng di chuyển và kiểm tra xem có phương tiện nào đi tới không.

Phanh

STOP!



Đóng tay ga và sử dụng đồng thời cả phanh trước và phanh sau.

► Đèn phanh sẽ sáng báo hiệu là bạn đang sử dụng phanh.

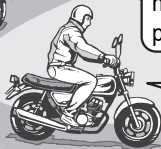
Dừng xe

Nếu chuẩn bị đưa xe vào lề đường, hãy báo hiệu trước cho các phương tiện khác biết là bạn sắp dừng xe, sau đó đưa xe vào từ từ.



Góc cua rẽ

Trước khi rẽ, hãy sử dụng phanh.



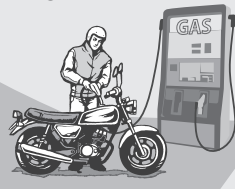
Vặn tay ga từ từ khi qua đoạn rẽ.

Dừng xe ➡ T. 11

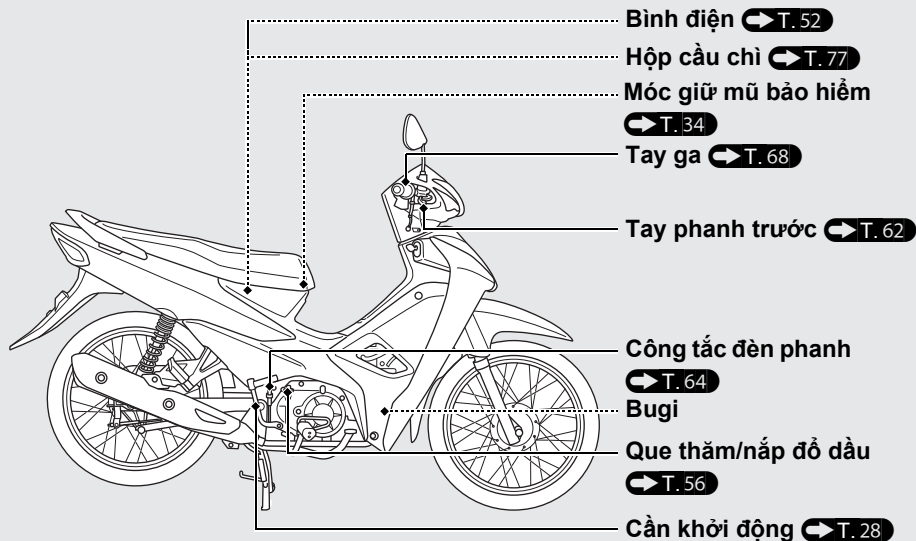
Dừng xe trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn. Sử dụng chân chống, khóa cổ lái và đóng khóa an toàn.

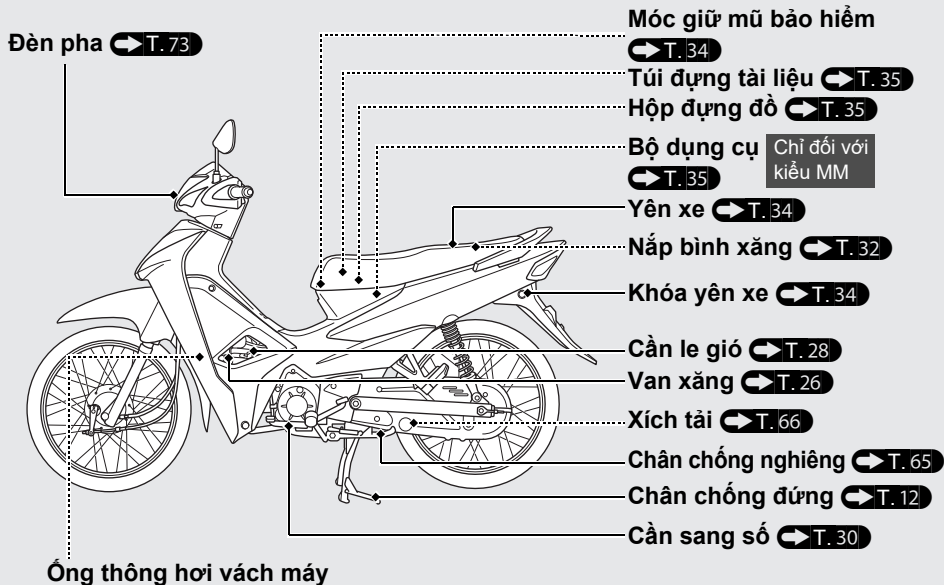


Đổ xăng ➡ T. 32



Vị trí các bộ phận





Bảng đồng hồ

Đồng hồ tốc độ

Dải tới hạn tốc độ số

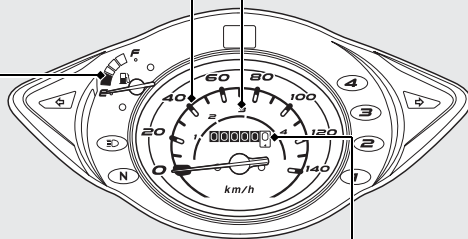
Hiển thị dải tốc độ thích hợp cho mỗi số.

Đồng hồ báo xăng

Kim đồng hồ ở vạch đỏ có nghĩa là lượng xăng còn lại trong bình xấp xỉ 1,02 L (0.269 US gal, 0.224 Imp gal).

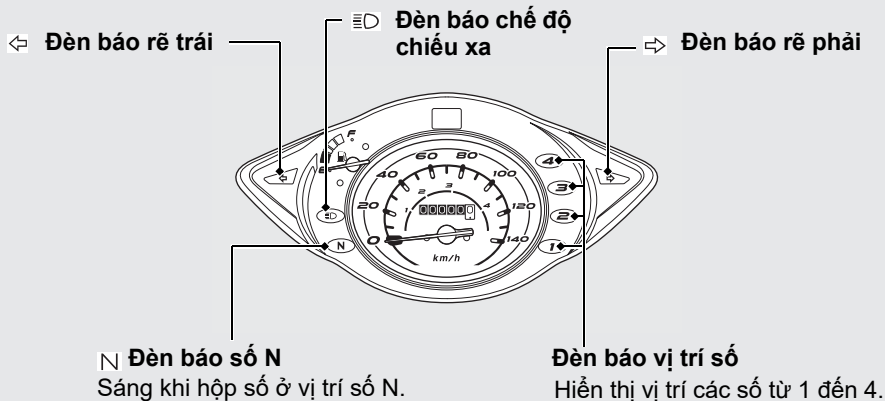
Đồng hồ đo quãng đường

Hiển thị tổng quãng đường xe đã đi.

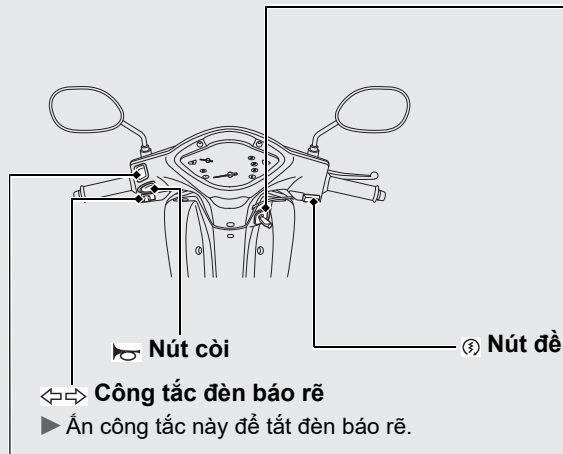


Các đèn báo

Nếu có một đèn báo nào không sáng trên màn hình theo đúng chức năng, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.



Các công tắc



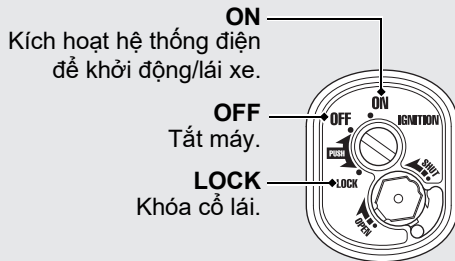
Công tắc chế độ chiếu xa/chiếu gần

- ≡D : Chế độ chiếu xa
- ≡D : Chế độ chiếu gần

Khóa điện

Bật/tắt hệ thống điện, khóa cổ lái.

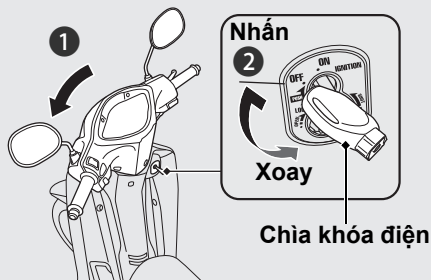
- Có thể rút chìa khóa ra khi khóa điện ở vị trí OFF hoặc LOCK.



Các công tắc (Tiếp theo)

Khóa cổ lái

Khóa cổ lái khi dừng xe để chống trộm.
Nên sử dụng khóa chữ U hoặc loại tương tự để khóa bánh xe.



Khóa

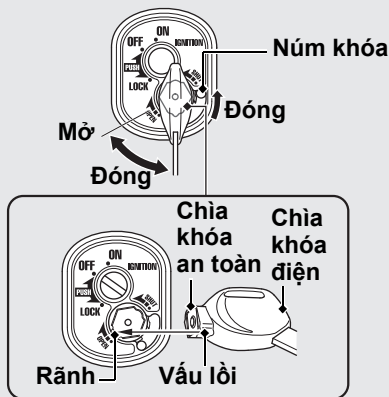
- 1 Xoay hết tay lái sang bên trái hoặc bên phải.
- 2 Nhấn chìa khóa xuống rồi vặn khóa điện sang vị trí LOCK.
▶ Lắc nhẹ tay lái nếu thấy khó khóa.
- 3 Rút chìa khóa.

Mở khóa

Cắm chìa khóa vào ổ khóa, nhấn vào và vặn khóa điện sang vị trí OFF.

Khóa an toàn

Ổ khóa điện của chiếc xe này được trang bị một nắp khóa an toàn. Sau khi dựng xe, đóng khóa an toàn vào để phòng chống trộm.



Đóng

- 1 Rút chìa khóa điện khỏi ổ khóa điện.
- 2 Căn chỉnh vấu lồi của chìa khóa an toàn với rãnh của khóa an toàn, sau đó vặn chìa khóa an toàn ngược chiều kim đồng hồ.
 - Bạn cũng có thể đóng khóa an toàn bằng cách di chuyển núm xuống dưới mà không cần chìa khóa an toàn.
- 3 Rút chìa khóa.

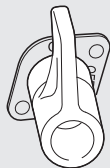
Mở

Căn chỉnh vấu lồi của chìa khóa an toàn với rãnh của khóa an toàn, sau đó vặn chìa khóa an toàn theo chiều kim đồng hồ.

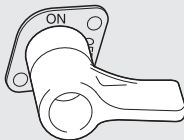
Van xả

Van xả hai chiều được sử dụng để kiểm soát lưu lượng nhiên liệu từ bình xăng tới bộ chế hòa khí.

ON



OFF

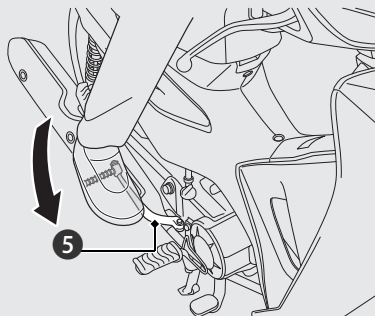
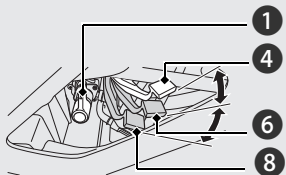
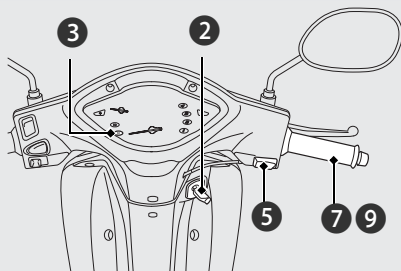


ON: vị trí thông thường để lái xe.

OFF: để dừng xe, cất trữ, hoặc vận chuyển xe.

Khởi động động cơ

Khởi động động cơ theo quy trình sau.



Để khởi động lại động cơ đang nóng, hãy làm theo quy trình dành cho “Nhiệt độ không khí cao”.

Khởi động động cơ (Tiếp theo)

LƯU Ý

- Để xe nổ cầm chừng quá lâu hoặc vận ga liên tục có thể làm hỏng động cơ và hệ thống xả.
- Nếu động cơ không khởi động trong vòng 5 giây, hãy vận khóa điện sang vị trí OFF và đợi 10 giây trước khi khởi động lại động cơ để phục hồi điện áp bình điện.
- Không đạp cần khởi động khi xe đang chạy vì có thể làm hỏng máy. Không đạp cần khởi động quá mạnh.
- Gạt cần khởi động vào, sau khi cần đạp được trả về.

Khi nhiệt độ không khí bình thường trong khoảng 10 - 35°C (50 - 95°F):

- 1 Đảm bảo van xăng ở vị trí ON.
- 2 Vận khóa điện sang vị trí ON.
- 3 Về số N (đèn báo **N** sáng).
- 4 Kéo cần le gió lên hết cỡ để về vị trí ON.

5 Sử dụng nút đề

Với tay ga đã mở nhẹ, nhấn nút khởi động.

Sử dụng cần khởi động

Đạp nhẹ cần khởi động đến khi cảm thấy có lực cản nhẹ.

Sau đó, hãy để cần khởi động hồi về vị trí cao nhất của hành trình.

Với tay ga đã mở nhẹ, đạp cần khởi động. Đạp nhanh dứt khoát, từ trên xuống dưới liên tục.

- 6 Ngay sau khi động cơ khởi động, gạt cần le gió xuống một nửa hành trình.
- 7 Làm nóng động cơ bằng cách mở và đóng nhẹ tay ga.
- 8 Khoảng nửa phút sau khi động cơ khởi động, gạt cần le gió xuống hết cỡ để về vị trí OFF.
- 9 Mở ga nhẹ nhàng nếu tốc độ cầm chừng không ổn định.

Khi nhiệt độ không khí cao hơn hoặc bằng 35°C (95°F):

- ① Làm theo các bước ① - ③ trong “Nhiệt độ không khí bình thường.”
- ② Không sử dụng le gió.
- ③ **Sử dụng nút đề**

Mở tay ga khoảng 1/8 - 1/4 rồi ấn nút đề.

Sử dụng cần khởi động

Đạp nhẹ cần khởi động đến khi cảm thấy có lực cản nhẹ.

Sau đó, hãy để cần khởi động hồi về vị trí cao nhất của hành trình.

Với tay ga đã mở nhẹ, đạp cần khởi động.

Đạp nhanh dứt khoát, từ trên xuống dưới liên tục.

Khi nhiệt độ không khí thấp hơn hoặc bằng 10°C (50°F):

- ① Làm theo các bước ① - ⑦ trong “Nhiệt độ không khí bình thường.”
- ② Tiếp tục làm nóng động cơ cho tới khi chạy đều và phản ứng lại ga khi cần le gió ở hoàn toàn vị trí OFF.

Nếu động cơ không khởi động:

- ① Vặn khóa điện sang vị trí OFF.
- ② Mở tay ga hoàn toàn.
- ③ Khởi động động cơ vài lần bằng cần khởi động.
- ④ Lặp lại quy trình khởi động.
- ⑤ Nếu động cơ khởi động, mở ga nhẹ nhàng nếu tốc độ cảm chừng không ổn định.
- ⑥ Nếu động cơ không khởi động, hãy đợi 10 giây trước khi thực hiện lại các bước ①-④.

Nếu động cơ không khởi động ➡ T. 70

Sang số

Hộp số xe có bốn số tiến.

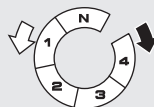
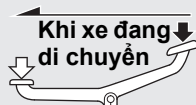
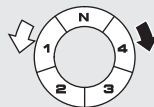
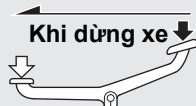
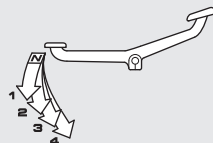
Quy trình sang số sẽ khác nhau khi xe đang di chuyển và khi dừng xe.

Khi dừng xe, có thể sang số trực tiếp từ số 4 sang số N bằng hệ thống 4 số vòng.

Khi xe đang di chuyển, xe sử dụng hệ thống trả số 4 số.

Không thể sang số trực tiếp từ số 4 sang số N.

- Luôn luôn giảm tay ga trước khi sang số.
- Đạp nhẹ mũi chân lên cần sang số cho đến khi cần sang số được ấn xuống.
- Tránh sang số không cần thiết và để chân trên cần sang số khi lái xe vì có thể gây hư hỏng cơ cấu sang số và cơ cấu ly hợp.



Sang số đúng cách để không làm hư hỏng động cơ và bộ số.

Lên số

Tốc độ giới hạn trên của mỗi số được thể hiện trong dải tới hạn tốc độ số. ➡ T. 20

Lên số cao hơn trước khi vượt quá tốc độ giới hạn trên.

Lên số ở tốc độ cao hơn tốc độ giới hạn trên có thể gây hư hỏng cho động cơ.

Về số

Về số ở tốc độ cao hơn tốc độ trong bảng bên dưới có thể gây quá tốc độ vòng quay động cơ và gây hư hỏng cho động cơ và hộp số.

Thực hiện theo bảng bên dưới đây khi về số.

Tốc độ về số cho phép

Từ số 4 về số 3	80 km/h (50 dặm/giờ) hoặc thấp hơn
Từ số 3 về số 2	55 km/h (34 dặm/giờ) hoặc thấp hơn
Từ số 2 về số 1	30 km/h (19 dặm/giờ) hoặc thấp hơn

Đổ xăng

Loại xăng: Chỉ sử dụng xăng không chì

Kiểu V, IV V, V V

Chỉ số ốc tan: Xe này được thiết kế sử dụng xăng có chỉ số ốc tan (RON) là 91 hoặc cao hơn.

Kiểu MM

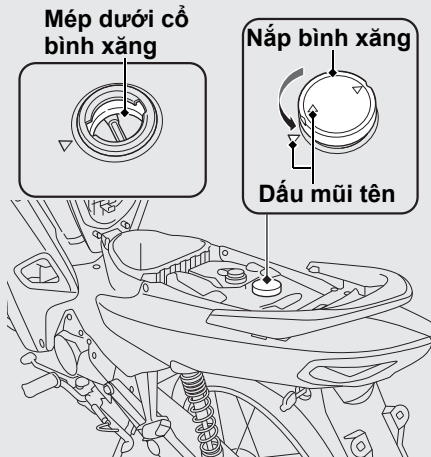
Chỉ số ốc tan: Xe này được thiết kế sử dụng xăng có chỉ số ốc tan (RON) là 95 hoặc cao hơn.

Dung tích bình xăng: 3,7 L (0.98 US gal, 0.81 Imp gal)

Hướng dẫn lựa chọn loại xăng và đổ xăng ➡ T. 12

Mở nắp bình xăng

- 1 Mở yên xe. ➡ T. 34
- 2 Vặn nắp bình xăng ngược chiều kim đồng hồ cho đến khi nắp dừng lại và tháo nắp ra.



Không được đổ xăng vượt quá mép dưới cổ bình xăng.

Đóng nắp bình xăng

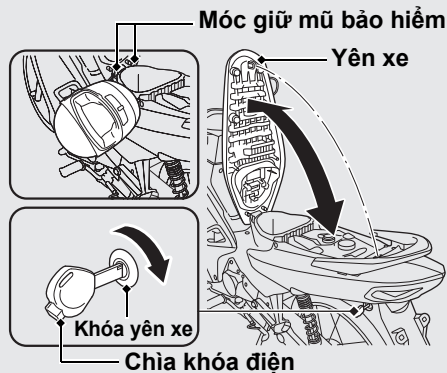
- ① Lắp và siết chặt nắp bình xăng bằng cách xoay theo chiều kim đồng hồ.
 - ▶ Đảm bảo các dấu mũi tên trên nắp bình xăng và bình xăng thẳng hàng với nhau.
- ② Đóng yên xe.

CẢNH BÁO

Xăng là chất dễ cháy nổ. Bạn có thể bị bỏng hoặc thương tích nghiêm trọng khi làm việc với xăng.

- Tắt máy và để động cơ tránh xa nguồn nhiệt, tia lửa và đám cháy.
- Chỉ xử lý xăng ở ngoài trời.
- Lau sạch chỗ xăng tràn ngay lập tức.

Hộp đựng đồ



Mở yên xe

Tra chìa khóa điện vào khóa yên xe và vặn theo chiều kim đồng hồ để mở khóa.

Đóng yên xe

Đóng và nhấn phần đuôi của yên xe xuống cho đến khi khóa lại. Đảm bảo yên xe được khóa chặt bằng cách nhắc nhẹ yên xe lên.

Móc giữ mũ bảo hiểm

Móc giữ mũ bảo hiểm nằm ở dưới yên xe.

► Chỉ sử dụng móc giữ mũ bảo hiểm khi dừng xe.

⚠ CẢNH BÁO

Treo mũ bảo hiểm vào móc khi lái xe có thể gây cản trở khả năng vận hành xe an toàn và dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Chỉ sử dụng móc giữ mũ bảo hiểm khi dừng xe. Không lái xe khi mũ bảo hiểm vẫn được treo ở móc.

Hộp đựng đồ

Tuyệt đối không để đồ vượt quá giới hạn trọng tải tối đa.

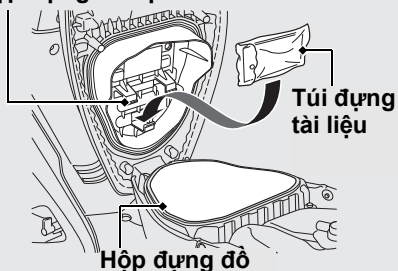
Trọng tải tối đa: 5 kg (11 lb)

- ▶ Không cất các vật dụng dễ cháy hoặc dễ bị hư hại do nhiệt.
- ▶ Không để đồ vật có giá trị hoặc dễ vỡ trong hộp đựng đồ.

Túi đựng tài liệu

Túi đựng tài liệu nằm trong ngăn đựng tài liệu dưới yên xe.

Hộp đựng tài liệu

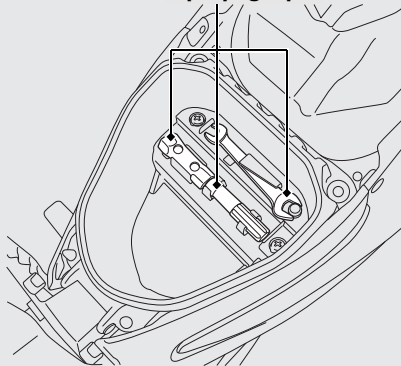


Bộ dụng cụ

Chỉ đối với kiểu MM

Bộ dụng cụ nằm trong hộp đựng đồ.

Bộ dụng cụ



Bảo dưỡng

Vui lòng đọc kỹ phần “Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng” và “Những nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản” trước khi thực hiện công việc bảo dưỡng. Tham khảo phần “Thông số kỹ thuật” về dữ liệu sửa chữa.

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng	T. 37
Lịch bảo dưỡng	T. 38
Những nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản ...	T. 41
Bộ dụng cụ	T. 51
Tháo & lắp các bộ phận thân xe.....	T. 52
Bình điện	T. 52
Hộp đèn pha.....	T. 54
Dầu động cơ.....	T. 56
Phanh.....	T. 58
Chân chống nghiêng	T. 65
Xích tải	T. 66
Tay ga	T. 68

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng

Bảo dưỡng xe đúng cách là điều kiện thiết yếu để đảm bảo cho sự an toàn của bạn, giúp tiết kiệm chi phí sửa chữa xe, giúp động cơ đạt được hiệu suất hoạt động tốt nhất, tránh xảy ra hỏng hóc và giảm mức độ ô nhiễm không khí. Bảo dưỡng xe là trách nhiệm của người sử dụng. Hãy đảm bảo kiểm tra xe trước khi lái và thực hiện kiểm tra xe định kỳ theo đúng Lịch bảo dưỡng. ➡ T. 38

CẢNH BÁO

Bảo dưỡng xe không đúng cách hoặc không khắc phục lỗi trước khi lái có thể dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Luôn thực hiện theo những hướng dẫn về lịch kiểm tra và bảo dưỡng xe trong tài liệu Hướng dẫn sử dụng này.

An toàn bảo dưỡng

Luôn đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi thực hiện công việc bảo dưỡng và đảm bảo bạn có đủ dụng cụ, phụ tùng thay thế và kỹ năng sửa chữa cần thiết.

Chúng tôi không thể cảnh báo hết cho bạn tất cả những rủi ro có thể xảy ra trong quá trình bảo dưỡng. Chỉ bạn mới có thể quyết định được liệu bạn có nên thực hiện mục bảo dưỡng đó hay không.

Làm theo những hướng dẫn sau mỗi khi thực hiện công việc bảo dưỡng.

- Tắt máy và rút chìa khóa ra.
- Dừng xe trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn bằng chân chống nghiêng, chân chống đứng hoặc chân chống bảo dưỡng.
- Hãy để động cơ, ống xả, phanh và các chi tiết nhiệt độ cao khác nguội hẳn trước khi sửa chữa để tránh bị bỏng.
- Chỉ nổ máy khi được hướng dẫn và ở nơi thông thoáng.

Lịch bảo dưỡng

Lịch bảo dưỡng đưa ra những yêu cầu bảo dưỡng cần thiết để đảm bảo an toàn cho người sử dụng, giúp cho xe đạt được tính năng hoạt động đáng tin cậy và kiểm soát khí xả hợp lý.

Bảo dưỡng phải tuân theo đúng tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật của Honda đưa ra, phải được thực hiện bởi những kỹ thuật viên do Honda đào tạo và được trang bị các dụng cụ sửa chữa cần thiết. Cửa hàng Honda ủy nhiệm là nơi có thể đáp ứng được tất cả các yêu cầu trên. Nên lưu giữ lại tất cả các phiếu bảo dưỡng để đảm bảo chiếc xe của bạn được bảo dưỡng đầy đủ, đúng cách.

Hãy đảm bảo rằng người thực hiện công việc bảo dưỡng xe cho bạn có ghi đầy đủ thông tin vào tờ phiếu bảo dưỡng hay không.

Tất cả các công việc thực hiện theo lịch bảo dưỡng sẽ được coi là chi phí vận hành thông thường của chủ xe và bạn cần trả chi phí này cho cửa hàng Honda ủy nhiệm. Hãy giữ lại tất cả các phiếu này. Nếu bán xe, nên chuyển giao những phiếu này cho chủ xe mới.

Honda khuyến cáo cửa hàng Honda ủy nhiệm nên chạy thử xe cho bạn sau mỗi lần kiểm tra bảo dưỡng định kỳ.

Mục bảo dưỡng		Kiểm tra xe trước khi lái  T. 41	Tần suất *1								Kiểm tra hàng năm	Thay thế định kỳ	Tham khảo trang
			× 1.000 km	1	6	12	18	24	30	36			
			× 1.000 dặm	0,6	4	8	12	16	20	24			
Đường ống xả					K	K	K	K	K	K	K		-
Mức xăng		K											32
Lưới lọc dầu					V	V	V	V	V	V			-
Hoạt động của tay ga		K			K	K	K	K	K	K	K		68
Lọc gió *2							T			T			-
Ống thông hơi vách máy *3					V	V	V	V	V	V			-
Bugì					K	T	K	T	K	T			-
Khe hở xu páp					K	K	K	K	K	K			-
Dầu động cơ		K		T	T	T	T	T	T	T	T		56
Lưới lọc dầu động cơ						V		V		V			-
Lọc dầu ly tâm						V		V		V			-
Tốc độ cảm chừng động cơ				K	K	K	K	K	K	K	K		-
Hệ thống cấp khí phụ							K			K			-

Mức độ bảo dưỡng

 : Trung bình. Chúng tôi khuyên bạn nên để cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện việc sửa chữa xe nếu bạn không có đủ dụng cụ và kỹ năng cơ khí cần thiết.
Quy trình này được cung cấp trong cuốn Hướng dẫn bảo trì chính thức của Honda.

 : Phức tạp (đòi hỏi chuyên môn kỹ thuật). Vì sự an toàn của bạn, hãy để cửa hàng Honda ủy nhiệm sửa chữa xe cho bạn.

Chú thích về bảo dưỡng

K : Kiểm tra (vệ sinh, điều chỉnh, bôi trơn hoặc thay thế nếu cần)
V : Vệ sinh
B : Bôi trơn
T : Thay thế

Lịch bảo dưỡng

Mục bảo dưỡng		Kiểm tra xe trước khi lái T. 41	Tần suất *1								Kiểm tra hàng năm	Thay thế định kỳ	Tham khảo trang
			× 1.000 km	1	6	12	18	24	30	36			
			× 1.000 dặm	0,6	4	8	12	16	20	24			
Lọc gió AI *4												3 năm	–
Xích tải		K			Mỗi 500 km (300 dặm): K B								66
Mòn guốc phanh		K			K	K	K	K	K	K	K		63
Hệ thống phanh		K		K	K	K	K	K	K	K	K		41
Công tắc đèn phanh					K	K	K	K	K	K	K		64
Độ rọi đèn pha					K	K	K	K	K	K	K		–
Đèn/còi		K											–
Hệ thống côn				K	K	K	K	K	K	K	K		–
Chân chống nghiêng					K	K	K	K	K	K	K		65
Giảm xóc					K	K	K	K	K	K	K		–
Ốc, bu lông và ốc vít				K		K		K		K	K		–
Bánh xe/lốp xe		K			K	K	K	K	K	K	K		48
Vòng bi cổ lái						K		K		K	K		–

Lưu ý:

*1 : Khi quãng đường đi được cao hơn khoảng bảo dưỡng trên thì tiếp tục lặp lại chu kỳ bảo dưỡng này.

*2 : Việc bảo dưỡng nên được thực hiện thường xuyên hơn nếu bạn thường lái xe trong điều kiện ẩm ướt, hoặc bụi bẩn.

*3 : Việc bảo dưỡng nên được thực hiện thường xuyên hơn khi bạn thường lái xe dưới trời mưa hoặc chạy ở tốc độ cao.

*4 : Việc thay mới đòi hỏi phải có kỹ năng về sửa chữa.

Kiểm tra xe trước khi lái

Để đảm bảo an toàn, trách nhiệm của bạn là phải thực hiện kiểm tra xe trước khi lái và đảm bảo rằng không còn trục trặc nào trước khi lái xe. Kiểm tra xe trước khi lái là nhiệm vụ bắt buộc để đảm bảo sự an toàn, bởi vì chỉ cần một hỏng hóc nhỏ như lốp xì hơi cũng có thể gây phiền hà cho bạn.

Kiểm tra các mục sau đây trước khi lên xe:

- Mức xăng – Đổ xăng vào bình nếu cần  T. 32
- Tay ga – Kiểm tra để đảm bảo tay ga hoạt động êm ở mọi vị trí của cổ lái, cả khi mở ga và đóng ga hoàn toàn  T. 68
- Mức dầu động cơ – Đổ thêm dầu động cơ nếu cần. Kiểm tra xem có rò rỉ không  T. 56
- Xích tải – Kiểm tra tình trạng và độ chùng, điều chỉnh và bôi trơn nếu cần  T. 66

- Phanh – Kiểm tra hoạt động của phanh; Phanh trước và phanh sau: Kiểm tra độ mòn guốc phanh và hành trình tự do nếu cần  T. 63,  T. 59,  T. 58
- Đèn và còi – Kiểm tra đèn, đèn báo và còi xem có hoạt động đúng chức năng không
- Bánh xe và lốp xe – Kiểm tra tình trạng, áp suất lốp và điều chỉnh nếu cần  T. 48
- Kiểm tra chắc chắn không để các vật liệu dễ cháy mắc vào bên trong xe hoặc khu vực có ống xả.

Thay thế phụ tùng

Luôn sử dụng phụ tùng chính hãng của Honda hoặc loại tương đương để đảm bảo an toàn và độ bền của xe.

CẢNH BÁO

Lắp phụ tùng không chính hãng của Honda có thể gây mất an toàn cho xe và dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Luôn sử dụng phụ tùng chính hãng Honda hoặc loại tương đương được thiết kế và áp dụng cho chiếc xe này.

Bình điện

Chiếc xe này sử dụng loại bình điện không cần bảo dưỡng. Không cần kiểm tra mức dung dịch điện phân hoặc đổ thêm nước cất. Vệ sinh các cực bình điện nếu chúng bị bẩn hoặc mòn điện cực.

Không được tháo dải chắn nắp bình điện ra. Không cần tháo nắp bình điện khi sạc.

LƯU Ý

Bình điện của loại xe này thuộc loại không cần bảo dưỡng và có thể hỏng nếu tháo dải chắn nắp bình điện.



Biểu tượng này trên bình điện có nghĩa là không được xử lý sản phẩm này như rác thải sinh hoạt.

LƯU Ý

Bình điện bị loại bỏ không đúng cách có thể gây hại cho môi trường và sức khỏe của con người.

Luôn tuân thủ theo quy định của địa phương để xử lý bình điện đúng cách.

■ Hướng dẫn trong trường hợp khẩn cấp

Nếu một trong những hiện tượng sau xảy ra, hãy đến gặp bác sĩ ngay lập tức.

- Dung dịch điện phân bắn vào mắt:
 - ▶ Rửa mắt liên tục bằng nước mát ít nhất 15 phút. Dùng nước có áp lực có thể làm hỏng mắt.
- Dung dịch điện phân bắn vào da:
 - ▶ Cởi bỏ quần áo đã dính dung dịch điện phân và rửa thật sạch phần da bằng nước.
- Dung dịch điện phân bắn vào miệng:
 - ▶ súc miệng bằng nước sạch, không được nuốt.

⚠ CẢNH BÁO

Ở điều kiện hoạt động bình thường, bình điện tạo ra khí Hydrô có thể gây nổ.

Do đó nếu có tia lửa, bình điện có thể nổ và tạo ra một lực đủ để làm tổn thương hoặc gây nguy hiểm đến tính mạng của bạn.

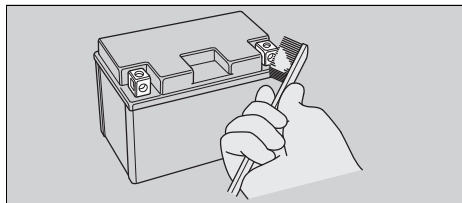
Nên để thợ có tay nghề thực hiện công việc bảo dưỡng bình điện này. Người thực hiện công việc bảo dưỡng cần mặc áo và đeo kính bảo hộ.

■ Vệ sinh các cực bình điện

1. Tháo bình điện. ➡ T. 52
2. Nếu các cực bình điện có dấu hiệu bị mòn và bị bám muội trắng, hãy rửa bằng nước ấm và lau sạch.

Những nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản

3. Nếu các cực bình điện bị mòn quá mức, hãy vệ sinh và đánh bóng các điện cực bằng bàn chải sợi thép hoặc giấy nhám. Đeo kính bảo hộ.



4. Sau khi vệ sinh, lắp lại bình điện.

Bình điện có tuổi thọ giới hạn. Tham khảo ý kiến của cửa hàng Honda ủy nhiệm khi cần thay thế bình điện. Luôn thay thế bình điện cùng loại với bình điện cũ.

LƯU Ý

Lắp phụ kiện điện không chính hãng của Honda có thể gây quá tải hệ thống điện, làm tiêu hao điện áp bình điện và có thể gây hư hỏng hệ thống.

Cầu chì

Cầu chì dùng để bảo vệ mạch điện trên xe. Nếu một chi tiết điện nào đó trên xe không hoạt động, hãy kiểm tra và thay thế cầu chì bị hỏng. ➡ T. 77

■ Kiểm tra và thay thế cầu chì

Vặn khóa điện sang vị trí OFF khi cần tháo và kiểm tra cầu chì. Nếu cầu chì bị đứt, hãy thay cầu chì có cùng thông số với cầu chì cũ. Để biết thông số của cầu chì, hãy tham khảo phần “Thông số kỹ thuật.” ➡ T. 91

Cầu chì
bị đứt



LƯU Ý

Thay thế cầu chì có thông số cao hơn có thể làm tăng khả năng hư hỏng hệ thống điện.

Nếu cầu chì liên tục bị hỏng, có khả năng hệ thống điện bị trục trặc. Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.

Dầu động cơ

Mức độ tiêu hao dầu động cơ khác nhau và chất lượng dầu giảm tùy theo thời gian sử dụng và điều kiện lái xe.

Kiểm tra mức dầu động cơ đều đặn và đổ thêm dầu khuyến dùng vào nếu cần. Dầu cũ hoặc bẩn cần được thay càng sớm càng tốt.

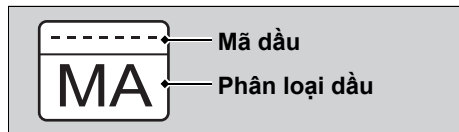
Lựa chọn dầu động cơ

Để biết loại dầu động cơ khuyến dùng, hãy tham khảo phần “Thông số kỹ thuật.” T. 90

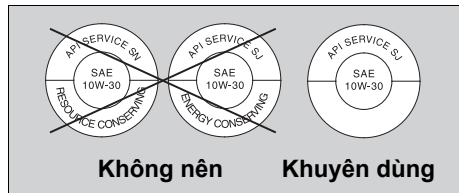
Nếu sử dụng dầu động cơ không chính hãng của Honda, hãy kiểm tra nhãn hiệu dầu để đảm bảo đạt tất cả các tiêu chí sau:

- Tiêu chuẩn JASO T 903^{*1}: MA
- Tiêu chuẩn SAE^{*2}: 10W-30
- Phân loại API^{*3}: SJ hoặc cao hơn

- ^{*1}. Tiêu chuẩn JASO T 903 là một chỉ số dùng để chọn dầu động cơ cho động cơ xe máy 4 kỳ. Có hai loại: MA và MB. Ví dụ: nhãn sau đây để nhận biết loại dầu MA.



- ^{*2}. Tiêu chuẩn SAE phân loại dầu theo độ nhớt.
^{*3}. Phân loại API quy định chất lượng và tính năng hoạt động của dầu động cơ. Sử dụng dầu SJ hoặc cao hơn ngoại trừ loại có dòng chữ “Energy Conserving” hoặc “Resource Conserving” ở vòng ngoài của nhãn API.

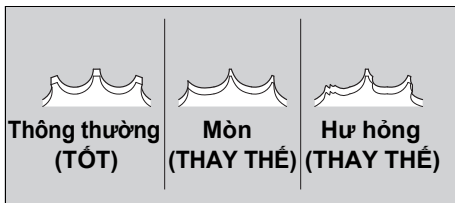


Xích tải

Phải kiểm tra và bôi trơn xích tải thường xuyên. Kiểm tra xích thường xuyên hơn nếu bạn thường lái xe trên đường xấu, lái xe ở tốc độ cao hoặc khi phải tăng tốc nhanh nhiều lần. ➡ T. 66

Nếu xích không di chuyển êm, gây tiếng ồn lạ, bị hỏng con lăn, lỏng chốt nối hoặc bị xoắn, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Đồng thời kiểm tra nhông dẫn động và nhông bị động. Nếu răng của một trong hai nhông tải bị mòn hoặc hư hỏng, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để thay thế nhông tải.



LƯU Ý

Sử dụng xích mới cho nhông tải bị mòn sẽ khiến xích bị mòn nhanh.

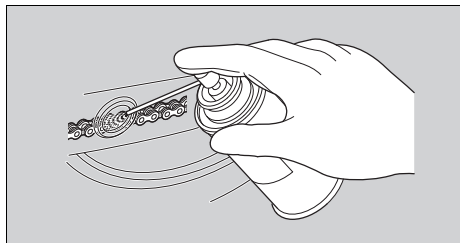
▮ Vệ sinh và bôi trơn

Sau khi kiểm tra độ chùng, vệ sinh xích và nhông tải trong khi quay bánh sau. Sử dụng vải khô tẩm dung môi có điểm chớp cháy cao. Sử dụng bàn chải mềm nếu xích bẩn. Sau khi vệ sinh, lau khô và bôi trơn bằng dầu bôi trơn khuyến dùng.

Dầu bôi trơn khuyến dùng:

Dầu bôi trơn xích tải

Nếu không có, sử dụng dầu hộp số SAE 80 hoặc 90.



Tuyệt đối không sử dụng xăng hoặc dung môi có điểm chớp cháy thấp để vệ sinh xích tải. Có thể xảy ra cháy hoặc nổ.

Tránh để dầu bôi trơn bám vào phanh hoặc lốp xe. Tránh bôi quá nhiều dầu bôi trơn xích tải để không bị bắn dầu vào quần áo và xe.

Ổng thông hơi vách máy

Bạn nên thực hiện việc bảo dưỡng thường xuyên hơn khi thường lái xe dưới trời mưa, chạy ở tốc độ cao, sau khi rửa xe hoặc xe bị đổ. Bạn cần bảo dưỡng nếu quan sát thấy mức cặn bẩn ở phần trong suốt của ống xả cặn.

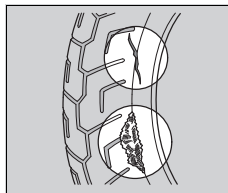
Nếu ống xả cặn bị tràn, bộ lọc gió có thể nhiễm bẩn dầu động cơ và gây ra tình trạng động cơ hoạt động kém.

Lốp xe (Kiểm tra/Thay thế)

■ Kiểm tra áp suất lốp

Kiểm tra lốp bằng mắt thường và sử dụng đồng hồ đo áp suất để đo áp suất lốp ít nhất một lần mỗi tháng hay bất cứ khi nào thấy lốp bị non hơi. Luôn kiểm tra áp suất lốp khi lốp nguội.

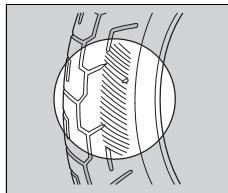
■ Kiểm tra hư hỏng lốp



Kiểm tra lốp xem có vết cắt/nứt làm lộ phần lõi bên trong lốp ra ngoài hoặc có vật nhọn cắm vào thành lốp/gai lốp hay không. Đồng thời kiểm tra xem lốp có

bị phình to hoặc phồng lên ở hai bên thành lốp không.

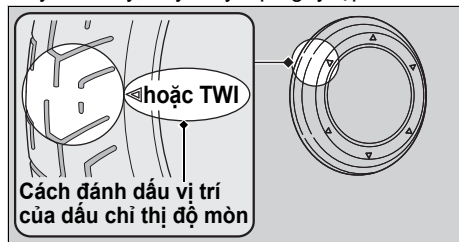
■ Kiểm tra mòn bất thường



Kiểm tra lốp xem có dấu hiệu mòn bất thường trên bề mặt tiếp xúc không.

■ Kiểm tra độ sâu gai lốp

Kiểm tra dấu chỉ thị độ mòn gai lốp. Nếu nhìn thấy dấu này, hãy thay lốp ngay lập tức.



⚠ CẢNH BÁO

Sử dụng lốp xe bị mòn quá mức hoặc không được bơm đúng áp suất là những nguyên nhân gây tai nạn dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Hãy thực hiện theo những chỉ dẫn về bơm lốp và bảo dưỡng lốp xe trong tài liệu hướng dẫn này.

Những nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản

Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để thay thế lốp.

Để biết loại lốp và áp suất lốp khuyến dùng, hãy tham khảo phần “Thông số kỹ thuật”.

🔧 T. 90

Hãy làm theo những hướng dẫn sau mỗi khi thay lốp:

- Sử dụng lốp khuyến dùng hoặc loại lốp có cùng kích cỡ, cấu trúc, dải tốc độ và giới hạn trọng tải tương ứng với loại cũ để thay thế.
- Hãy nhớ thay săm trong mỗi khi thay lốp. Săm cũ có thể bị giãn và hư hỏng nếu lắp lốp mới.

CẢNH BÁO

Lắp lốp xe không đúng cách có thể gây ảnh hưởng đến khả năng điều khiển và sự ổn định của xe, có thể dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Luôn sử dụng lốp xe đúng kích cỡ và chủng loại theo như khuyến cáo trong hướng dẫn sử dụng này.

Bộ dụng cụ

Chỉ đối với kiểu MM

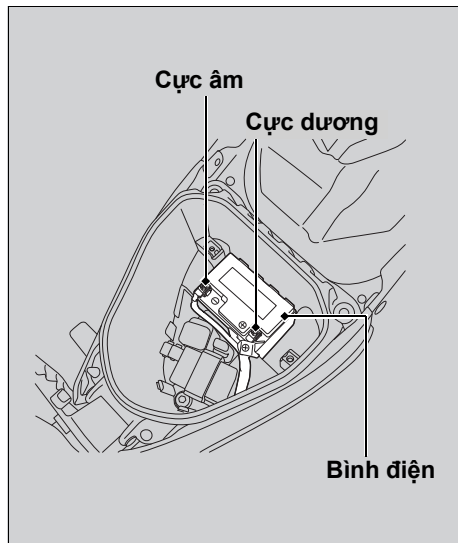
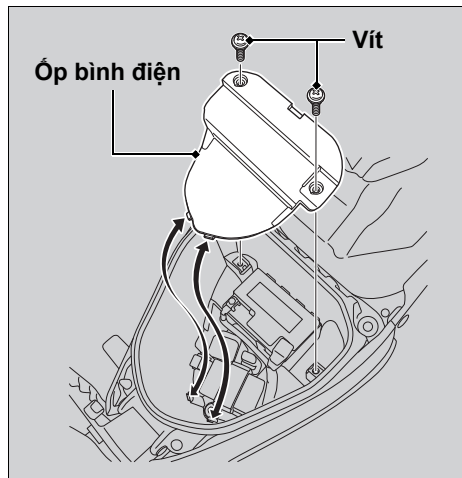
Bộ dụng cụ được đặt trong hộp đựng đồ.

■ T. 35

Bạn có thể thực hiện việc sửa chữa, điều chỉnh nhỏ hoặc thay thế phụ tùng trên đường bằng những dụng cụ được trang bị này.

- Tuýp tháo bugi
- Cờ lê tháo đầu 10 x 14 mm
- Tua vít Phillips/tiêu chuẩn
- Cần tua vít

Bình điện



Tháo

Hãy đảm bảo khóa điện ở vị trí OFF.

1. Mở yên xe. ► T. 34
2. Tháo ộp bình điện bằng cách tháo các vít.
3. Tháo cực âm $\ominus$ ra khỏi bình điện.
4. Tháo cực dương $\oplus$ ra khỏi bình điện.
5. Tháo bình điện một cách cẩn thận tránh làm rơi các ốc cực.

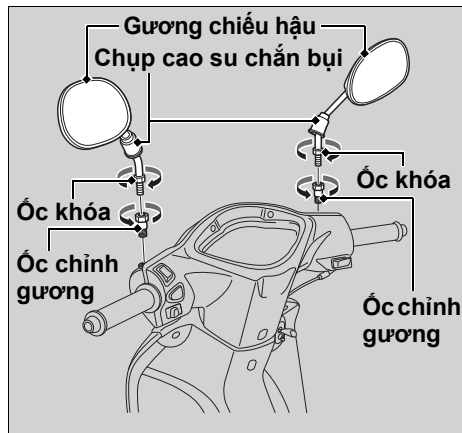
Lắp

Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với khi tháo. Luôn nhớ nối cực dương $\oplus$ vào trước. Siết chặt các bu lông và đai ốc.

Để bảo dưỡng bình điện đúng cách, hãy tham khảo phần “Những nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản.” ► T. 42

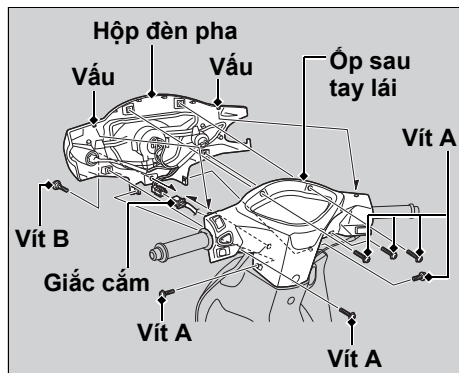
“Bình điện hỏng”. ► T. 72

Hộp đèn pha



Tháo

1. Kéo các chụp cao su chắn bụi lên.
2. Nới lỏng các ốc khóa bằng cách vặn theo chiều kim đồng hồ.
3. Nới lỏng gương chiếu hậu và tháo bằng cách vặn theo chiều kim đồng hồ cho tới khi không vặn được nữa.
4. Nới lỏng ốc chỉnh gương bằng cách vặn ngược chiều kim đồng hồ và tháo ra.



5. Tháo vít A và vít B.
6. Tháo vấu bằng cách ấn ốp sau tay lái.
7. Tháo hộp đèn pha và giắc cắm.

Lắp

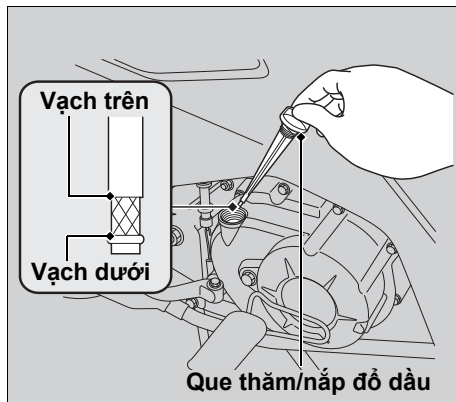
Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với khi tháo.

► Để lắp gương chiếu hậu.

1. Lắp ốc chỉnh gương.
2. Lắp gương chiếu hậu bằng cách vặn ngược chiều kim đồng hồ cho tới khi không vặn được nữa.
3. Nới lỏng gương chiếu hậu khoảng 2 vòng.
4. Điều chỉnh gương chiếu hậu.
5. Siết chặt đai ốc khóa và lắp chụp cao su chắn bụi.

Kiểm tra dầu động cơ

1. Nếu động cơ nguội, hãy để động cơ nổ cầm chừng từ 3 đến 5 phút.
2. Vận khóa điện sang vị trí OFF và đợi khoảng 2 đến 3 phút.
3. Dừng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
4. Rút que thăm/nắp đổ dầu ra và lau sạch.
5. Đưa que thăm/nắp đổ dầu vào cho đến khi vào hết nhưng không được vặn.
6. Kiểm tra xem mức dầu có nằm giữa vạch trên và vạch dưới trên que thăm/nắp đổ dầu không.
7. Lắp que thăm/nắp đổ dầu vào chắc chắn.



Đổ thêm dầu động cơ

Nếu mức dầu động cơ chạm đến hoặc gần đến vạch dưới, hãy đổ thêm dầu động cơ vào. ► T. 45, ► T. 90

1. Tháo que thăm/nắp đổ dầu. Đổ dầu
khuyến dùng cho đến khi mức dầu chạm vạch trên.
 - Dừng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn khi kiểm tra mức dầu.
 - Không đổ dầu quá vạch trên.
 - Hãy đảm bảo rằng không có vật lạ lọt vào qua lỗ đổ dầu.
 - Lau sạch chỗ dầu tràn ngay lập tức.
2. Lắp lại que thăm/nắp đổ dầu vào chắc chắn.

LƯU Ý

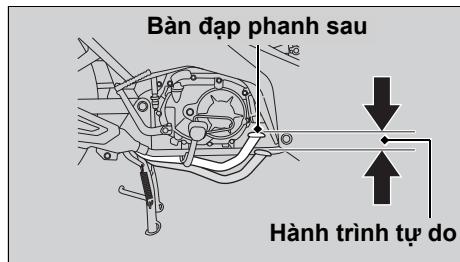
Đổ quá nhiều dầu hoặc vận hành xe thiếu dầu có thể gây hư hỏng động cơ. Không được hòa trộn các loại dầu có nhãn hiệu và phẩm cấp dầu khác nhau. Chúng có thể ảnh hưởng đến khả năng bôi trơn và hoạt động của hệ thống ly hợp.

Để biết loại dầu khuyến dùng và hướng dẫn lựa chọn dầu, hãy tham khảo phần “Những nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản.” ► T. 45

Kiểm tra hành trình tự do của bàn đạp phanh sau

1. Dừng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
2. Đo khoảng cách dịch chuyển của bàn đạp phanh sau trước khi phanh bắt đầu có tác dụng.

Hành trình tự do ở đầu bàn đạp phanh:
20 - 30 mm (0.8 - 1.2 in)

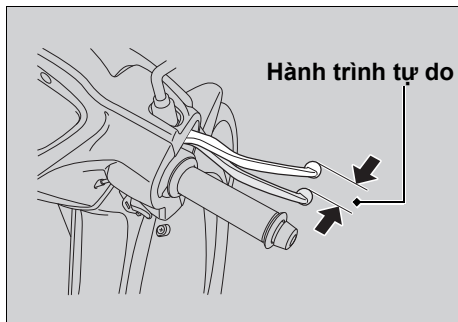


Đảm bảo thanh phanh, cần phanh, lò xo và ốc vít ở tình trạng tốt.

Kiểm tra hành trình tự do của tay phanh trước

1. Dừng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
2. Đo khoảng cách tay phanh trước di chuyển trước khi giữ phanh.

Hành trình tự do ở đầu tay phanh:
10 - 20 mm (0.4 - 0.8 in)



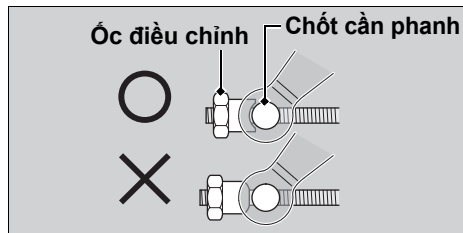
Kiểm tra dây phanh xem có bị xoắn hoặc có dấu hiệu mòn hay không. Nếu cần thay thế, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để thực hiện công việc này.

Bôi trơn dây phanh bằng loại dầu bôi trơn có sẵn trên thị trường để dây phanh không bị mòn nhanh.

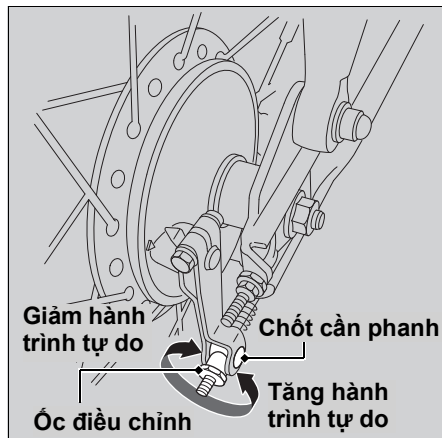
Hãy đảm bảo cần phanh, lò xo và ốc vít ở tình trạng tốt.

Điều chỉnh hành trình tự do của bàn đạp phanh sau

Kiểm tra chắc chắn phần khuyết của ốc điều chỉnh nằm vừa khít vào chốt cần phanh khi thực hiện điều chỉnh hành trình tự do.

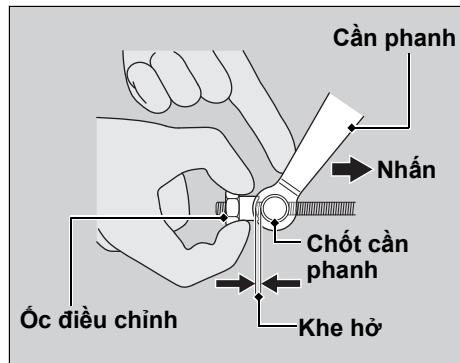


Nếu không thể điều chỉnh đúng theo phương pháp này, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm.



1. Điều chỉnh bằng cách vặn ốc điều chỉnh phanh sau nửa vòng mỗi lần.
2. Đạp phanh nhiều lần và kiểm tra xem bánh xe có quay tự do sau khi nhả bàn đạp phanh không.

3. Nhấn cần phanh và đảm bảo có khe hở giữa ốc điều chỉnh phanh sau và chốt cần phanh.



Sau khi điều chỉnh, xác nhận hành trình tự do của bàn đạp phanh.

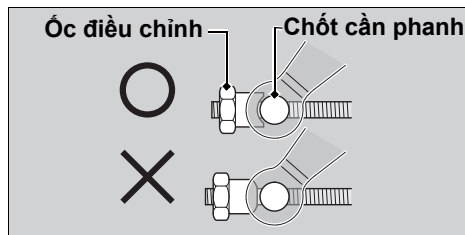
Hãy đảm bảo đĩa phanh, cần phanh, lò xo và ốc vít ở tình trạng tốt.

LƯU Ý

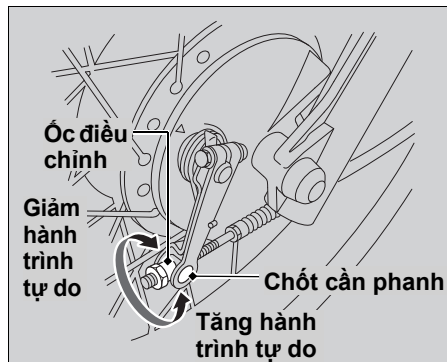
Không vặn vòng điều chỉnh vượt quá giới hạn của nó.

Điều chỉnh hành trình tự do của tay phanh trước

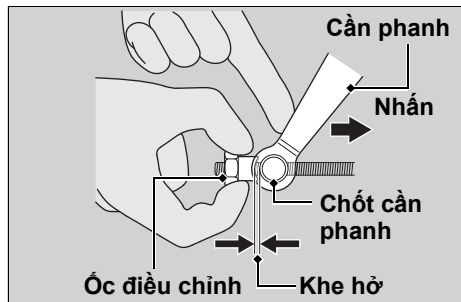
Điều chỉnh hành trình tự do tay phanh với bánh trước hướng về phía trước. Kiểm tra chắc chắn phần khuyết của ốc điều chỉnh nằm vừa khít vào chốt cần phanh khi thực hiện điều chỉnh hành trình tự do



Nếu không thể điều chỉnh đúng theo phương pháp này, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm.



1. Điều chỉnh bằng cách vặn ốc điều chỉnh phanh trước nửa vòng mỗi lần.
2. Bóp phanh vài lần và kiểm tra xem bánh xe có quay tự do sau khi nhả tay phanh không.
3. Nhấn cần phanh và đảm bảo có khe hở giữa ốc điều chỉnh phanh trước và chốt cần phanh.



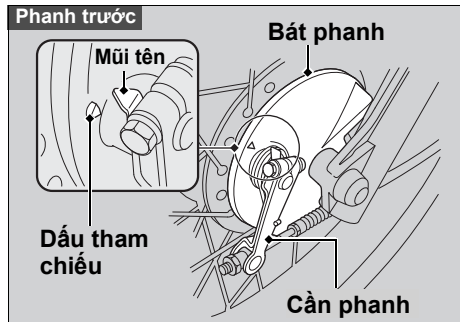
Sau khi điều chỉnh, kiểm tra hành trình tự do tay phanh.
 Hãy đảm bảo cần phanh, lò xo và ốc vít ở tình trạng tốt.

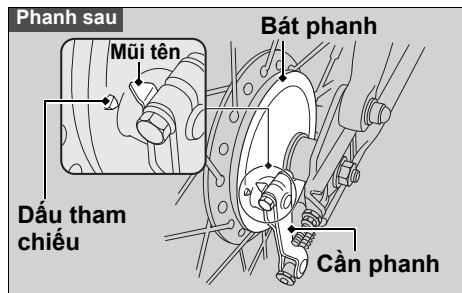
LƯU Ý

Không vặn vòng điều chỉnh vượt quá giới hạn của nó.

Kiểm tra độ mòn guốc phanh

Phanh trước và sau có dấu chỉ thị độ mòn phanh.





Khi bóp phanh, mũi tên gắn trên cần phanh sẽ di chuyển về phía dấu tham chiếu trên bát phanh. Nếu mũi tên thẳng hàng với dấu tham chiếu khi nhấn hết phanh thì cần phải thay guốc phanh.

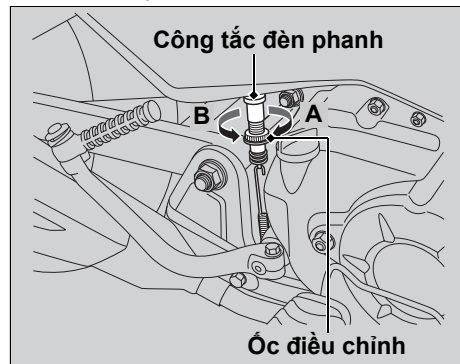
Bạn nên mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được thực hiện công việc này.

Khi cần bảo dưỡng phanh, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm. Chỉ sử dụng Phụ tùng chính hãng Honda hoặc loại tương đương.

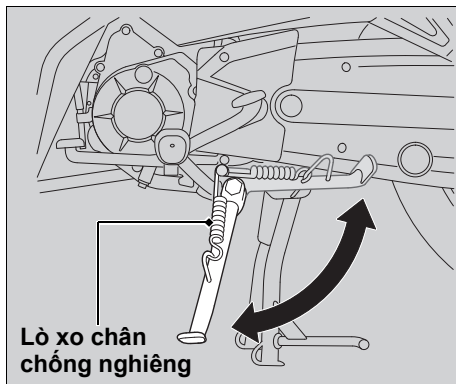
Điều chỉnh công tắc đèn phanh

Kiểm tra hoạt động của công tắc đèn phanh.

Giữ công tắc đèn phanh và vặn ốc điều chỉnh theo chiều A nếu công tắc hoạt động quá trễ, hoặc vặn ốc theo chiều B nếu công tắc hoạt động quá sớm.



Kiểm tra chân chống nghiêng



1. Kiểm tra xem chân chống nghiêng có hoạt động trơn tru không. Nếu chân chống nghiêng bị cứng hoặc kêu cót két, hãy làm sạch khu vực chốt và bôi trơn bu lông chốt bằng mỡ sạch.
2. Kiểm tra lò xo xem có bị hỏng hoặc mất đàn hồi không.

Kiểm tra độ chùng xích tải

Kiểm tra độ chùng xích tải tại một vài điểm trên xích. Nếu độ chùng không giống nhau tại tất cả các điểm thì một số mắt xích có thể bị xoắn và dính vào nhau.

Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra xích.

1. Chuyển về vị trí số N. Tắt máy.
2. Dựng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.



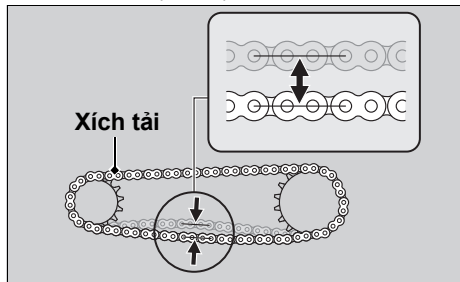
3. Tháo nắp lỗ kiểm tra.

4. Dùng ngón tay của bạn di chuyển xích tải lên và xuống.

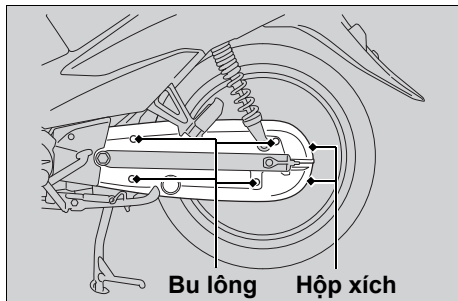
Độ chùng xích tải:

25 - 35 mm (1.0 - 1.4 in)

- Không lái xe nếu độ chùng vượt quá 50 mm (2.0 in).



5. Quay bánh sau và kiểm tra xem xích có di chuyển êm không.
6. Tháo hộp xích bằng cách tháo các bu lông.



7. Kiểm tra nhông tải. ► T. 46
8. Vệ sinh và bôi trơn xích tải. ► T. 47
9. Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với khi tháo.
10. Lắp hộp xích và siết chặt các bu lông.

Lực siết: 7 N·m (0.7 kgf·m, 5.2 lbf·ft)

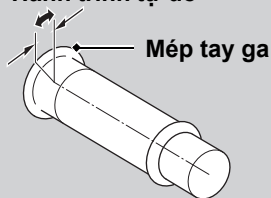
Kiểm tra tay ga

Tắt máy, kiểm tra xem tay ga có xoay trơn tru từ vị trí đóng hết cho đến vị trí mở hết ở mọi vị trí của cổ lái và hành trình tự do tay ga có đúng không. Nếu tay ga không di chuyển trơn tru hoặc tự động đóng ga hoặc dây ga bị hỏng, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Hành trình tự do tay ga tính từ mép tay ga:

2 - 6 mm (0.1 - 0.2 in)

Hành trình tự do



Tìm kiếm hư hỏng

Động cơ không khởi động.....	T. 70
Thùng lọc	T. 71
Trục trục về điện	T. 72
Bình điện hỏng.....	T. 72
Cháy bóng đèn.....	T. 72
Cháy cầu chì	T. 77

Mô tơ đề hoạt động nhưng động cơ không khởi động

Kiểm tra các mục sau đây:

- Kiểm tra quy trình khởi động động cơ tiêu chuẩn. ➡ T. 27
- Kiểm tra xem có còn xăng trong bình không.

Mô tơ đề không hoạt động

Kiểm tra các mục sau đây:

- Kiểm tra quy trình khởi động động cơ tiêu chuẩn. ➡ T. 27
- Kiểm tra xem cầu chì có bị đứt không. ➡ T. 77
- Kiểm tra xem mối nối bình điện có bị lỏng không (➡ T. 52), hoặc điện cực có bị mòn không (➡ T. 42).
- Kiểm tra tình trạng bình điện. ➡ T. 72

Nếu lỗi trên vẫn tiếp tục xảy ra, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.

Thùng lốp

Vá lốp bị thủng hoặc tháo bánh xe đòi hỏi phải có dụng cụ đặc biệt và tay nghề về kỹ thuật. Chúng tôi khuyến cáo bạn hãy để cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện công việc này.

Sau khi vá lốp tạm thời, luôn nhớ kiểm tra lốp hoặc thay lốp mới ở cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Sửa chữa và thay thế săm

Săm bị thủng hoặc hư hỏng phải được thay càng sớm càng tốt. Săm đã qua sửa chữa có thể không có cùng độ bền như săm mới và có thể bị hư hỏng trong khi bạn đang lái xe.

Nếu bạn buộc phải sửa chữa tạm thời bằng cách vá săm hoặc sử dụng keo dạng xịt, hãy lái xe một cách cẩn thận ở tốc độ chậm và phải thay săm rồi mới lái xe bình thường.

Bất kỳ khi nào thay săm, bạn cũng phải kiểm tra cả lốp như đã hướng dẫn.

CẢNH BÁO

Lái xe khi lốp hoặc săm xe chỉ được sửa chữa tạm thời là rất nguy hiểm. Nếu việc sửa chữa tạm thời này bị lỗi, tai nạn có thể xảy ra gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Nếu buộc phải lái xe khi lốp hoặc săm xe chỉ được sửa chữa tạm thời, hãy lái xe thật chậm và cẩn thận, không lái xe vượt quá 50 km/h (30 dặm/giờ) cho đến khi lốp hoặc săm xe được thay thế.

Bình điện hồng

Sạc bình điện bằng máy sạc bình điện dành cho xe máy.

Tháo bình điện ra khỏi xe trước khi sạc. Không sạc bằng máy sạc bình điện dùng cho ô tô vì có thể gây quá nhiệt bình điện và làm hỏng bình điện. Nếu bình điện không phục hồi sau khi sạc, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

LƯU Ý

Chúng tôi khuyến cáo không khởi động cho xe máy bằng bình điện của ô tô, vì có thể làm hư hỏng hệ thống điện của xe.

Cháy bóng đèn

Thực hiện theo quy trình sau đây để thay bóng đèn bị cháy.

Vặn khóa điện sang vị trí OFF hoặc LOCK.

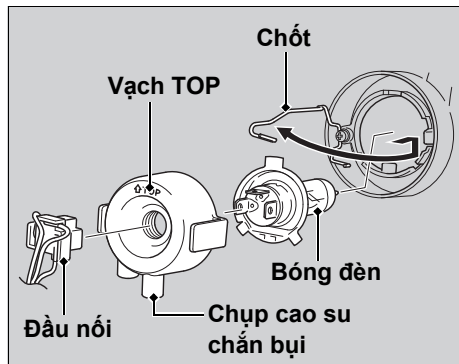
Đổ bóng đèn nguội trước khi thay.

Không dùng bóng đèn khác với loại được chỉ định.

Hãy đảm bảo bóng đèn thay thế hoạt động tốt trước khi lái xe.

Để biết công suất của bóng đèn, hãy tham khảo phần “Thông số kỹ thuật”. ➡ T. 91

Đèn pha

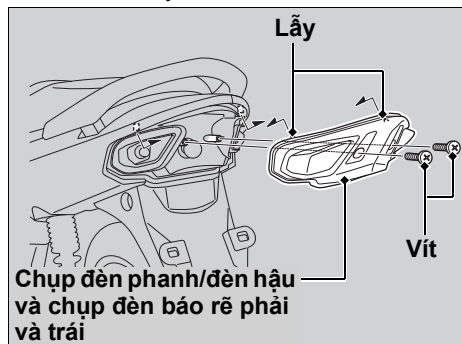


1. Tháo hộp đèn pha. ► T. 54
2. Tháo đầu nối.
3. Tháo chụp cao su chắn bụi.
4. Ấn chốt xuống và kéo bóng đèn ra mà không cần xoay bóng.
5. Lắp bóng đèn mới theo thứ tự ngược với khi tháo.
► Lắp chụp cao su chắn bụi với dấu "TOP" hướng lên trên.
6. Lắp các chi tiết còn lại theo thứ tự ngược với khi tháo.

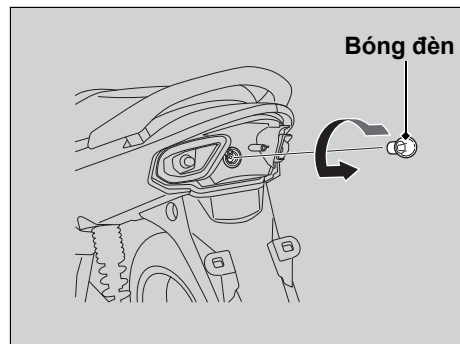
Không chạm tay vào bề mặt kính của bóng đèn. Nếu bạn chạm vào bóng đèn, hãy lau sạch dầu tay bằng giẻ thấm cồn.

Đèn phanh/Đèn hậu

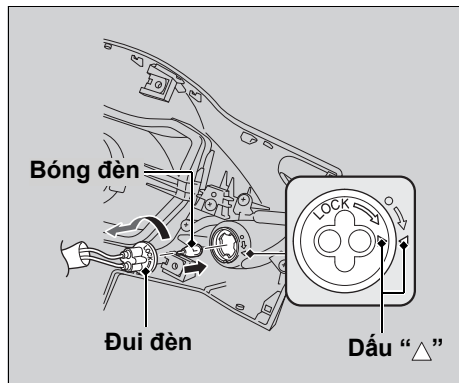
1. Tháo chụp đèn phanh/đèn hậu, chụp đèn báo rẽ phải và trái bằng cách tháo các vít và lẫy.



2. Ấn nhẹ bóng đèn vào và xoay ngược chiều kim đồng hồ.
3. Lắp bóng đèn mới theo thứ tự ngược với khi tháo.
4. Lắp các chi tiết còn lại theo thứ tự ngược với khi tháo.



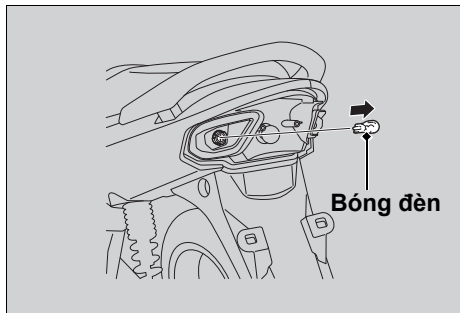
■ Bóng đèn báo rẽ trước



1. Tháo hộp đèn pha. ► T. 54
2. Vận đui đèn ngược chiều kim đồng hồ và kéo ra.
3. Kéo bóng đèn ra mà không cần xoay.

4. Lắp bóng đèn mới theo thứ tự ngược với khi tháo.
 - Lắp đui đèn bằng cách xoay theo chiều kim đồng hồ. Đảm bảo các dấu “△” trên đui đèn và hộp đèn báo rẽ trước thẳng hàng
 - Chỉ sử dụng bóng đèn màu hổ phách.
5. Lắp các chi tiết còn lại theo thứ tự ngược với khi tháo.

► Bóng đèn báo rẽ sau



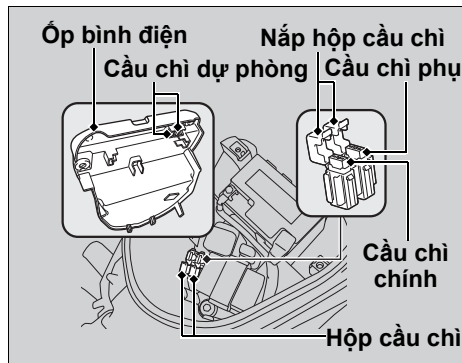
1. Tháo chụp đèn phanh/đèn hậu và chụp đèn báo rẽ phải và trái. ► T. 74
2. Kéo bóng đèn ra mà không cần xoay.
3. Lắp bóng đèn mới và các chi tiết theo thứ tự ngược với khi tháo.
► Chỉ sử dụng bóng đèn màu hổ phách.

Cháy cầu chì

Trước khi xử lý cầu chì, tham khảo phần “Kiểm tra và thay thế cầu chì.” ► T. 44

Hộp cầu chì

1. Mở yên xe. ► T. 34
2. Tháo ốp bình điện ► T. 52
3. Mở nắp hộp cầu chì.
4. Kéo từng cầu chì ra để kiểm tra xem có cầu chì có bị đứt không. Luôn thay cầu chì bị đứt/hỏng bằng cầu chì dự phòng có cùng thông số.
► Cầu chì dự phòng nằm ở mặt sau của ốp bình điện.
5. Đóng nắp hộp cầu chì.
6. Lắp ốp bình điện.
7. Đóng yên xe.



LƯU Ý

Nếu cầu chì liên tục bị hỏng, có khả năng hệ thống điện bị trục trặc. Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.

Thông tin

Chìa khóa xe.....	T. 79
Bảng đồng hồ, Công tắc điều khiển & Các tính năng khác	T. 79
Chăm sóc xe.....	T. 80
Bảo quản xe	T. 83
Vận chuyển xe.....	T. 84
Bạn & Môi trường xung quanh.....	T. 85
Sổ khung, số máy	T. 86
Xăng chứa cộn.....	T. 87
Bộ chuyển đổi chất xúc tác	T. 88

Chìa khóa xe

Chìa khóa điện

Hãy ghi lại mã số chìa khóa được cung cấp cùng với chìa khóa gốc. cất giữ chìa khóa dự phòng và mã số chìa khóa ở nơi an toàn.

Để làm thêm chìa khóa dự phòng, hãy mang chìa khóa dự phòng hoặc mã số chìa khóa đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để thực hiện công việc này.

Nếu để mất toàn bộ chìa khóa điện và mã số chìa khóa, cần thay thế khóa điện và khóa an toàn.

Sử dụng móc treo chìa khóa bằng kim loại có thể làm xước khu vực xung quanh khóa điện.

Bảng đồng hồ, Công tắc điều khiển & Các tính năng khác

Khóa điện

Để khóa điện ở vị trí ON khi động cơ dừng hoạt động sẽ làm hao hụt điện áp bình điện.

Không được vặn chìa khóa khi đang lái xe.

Đồng hồ đo quãng đường

Đồng hồ đo quãng đường sẽ đặt lại về 0 khi giá trị đọc được trên đồng hồ vượt quá 99.999,9.

Túi đựng tài liệu

Có thể cất giữ sách hướng dẫn sử dụng, đăng ký xe và bảo hiểm xe máy bên trong túi đựng tài liệu nằm ở mặt dưới của yên xe.

Chăm sóc xe

Thường xuyên vệ sinh và đánh bóng xe là việc quan trọng nhằm duy trì tuổi thọ của xe. Một chiếc xe được vệ sinh sạch sẽ có thể dễ dàng phát hiện ra vấn đề trục trặc.

Muối biển hoặc muối trên đường đi có thể làm tăng khả năng rỉ sét cho xe. Do vậy, luôn nhớ phải rửa xe sạch sẽ sau khi đi trên những đoạn đường gần biển hoặc có muối trên đường.

Rửa xe

Hãy để động cơ, ống xả, phanh và các chi tiết có nhiệt độ cao nguội hẳn trước khi rửa xe.

1. Loại bỏ bùn đất ra khỏi xe bằng vòi nước gia dụng có áp suất thấp.
 2. Nếu cần, hãy sử dụng một miếng xốp hoặc khăn mềm nhúng vào dung dịch tẩy rửa nhẹ để lau xe.
 - Vệ sinh các chụp đèn pha, ốp nhựa và các chi tiết bằng nhựa khác thật cẩn thận để tránh làm xước chúng.
- Tránh phun nước trực tiếp vào lọc gió, ống xả và các chi tiết của hệ thống điện.

3. Xả sạch xe bằng nhiều nước và dùng giẻ mềm để lau khô xe.
4. Sau khi xe đã được lau khô, hãy bôi trơn các chi tiết chuyển động trên xe.
 - Đảm bảo rằng dầu bôi trơn không bám vào phanh hoặc lốp xe. Đĩa phanh, má phanh, trống phanh và guốc phanh bị bám dầu động cơ sẽ làm giảm đáng kể hiệu quả phanh và có thể gây ra tai nạn.
5. Bôi trơn xích tải ngay sau khi rửa và làm khô xe.
6. Bôi lớp chất bảo quản để chống rỉ sét cho xe.
 - Không sử dụng chất bảo quản có chứa hóa chất hoặc chất tẩy rửa mạnh. Những chất này có thể làm hư hỏng các chi tiết kim loại, sơn và nhựa trên xe.
 - Không để chất bảo quản bắn vào lốp xe và phanh.
 - Nếu trên xe có các chi tiết sơn mờ, tránh không để chất bảo quản bám vào các chi tiết đó.

■ Lưu ý khi rửa xe

Làm theo hướng dẫn sau khi rửa xe:

- Không sử dụng vòi nước có áp lực cao để rửa xe:
 - ▶ Vòi xịt nước áp lực cao có thể gây hư hỏng các chi tiết chuyển động hoặc các chi tiết điện trên xe, khiến cho chúng không hoạt động.
 - ▶ Nước lọt vào bên trong có thể bị hút vào bộ chế hòa khí và/hoặc vào lọc gió.
- Không được phun nước trực tiếp vào khu vực ống xả:
 - ▶ Nước lọt vào ống xả có thể ngăn cản quá trình khởi động và gây rỉ sét bên trong ống xả.
- Làm khô phanh:
 - ▶ Nước lọt vào hệ thống phanh làm giảm hiệu quả của phanh. Sau khi rửa xe, bóp phanh ngắt quãng ở tốc độ thấp để làm khô phanh.
- Không phun nước trực tiếp vào dưới yên xe:
 - ▶ Nước lọt vào bên trong hộp đựng đồ có thể làm hỏng các tài liệu hoặc các vật dụng khác bên trong.

- Không phun nước trực tiếp vào lọc gió:
 - ▶ Nước lọt vào bên trong lọc gió có thể cản trở động cơ khởi động.
- Không phun nước trực tiếp vào khu vực xung quanh đèn pha:
 - ▶ Các chụp đèn phía bên trong đèn pha có thể bị lớp sương mù che mờ tạm thời sau khi rửa xe hoặc khi đi mưa. Điều này không ảnh hưởng đến chức năng của đèn pha.
 - ▶ Hơi nước tích tụ bên trong đèn pha sẽ biến mất một vài phút sau khi nổ máy và bật đèn pha.
Tuy nhiên, nếu thấy có nhiều nước hoặc đóng băng bên trong các chụp đèn, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.
- Không được bôi chất bảo quản hoặc dầu làm bóng lên bề mặt các chi tiết sơn mờ:
 - ▶ Sử dụng khăn mềm hoặc miếng xốp mềm nhúng với nhiều nước và chất tẩy rửa nhẹ để vệ sinh các bề mặt chi tiết sơn mờ. Sử dụng khăn mềm, sạch để lau khô.

Các chi tiết bằng nhôm

Nhôm dễ bị ăn mòn khi tiếp xúc với bụi bẩn, bùn đất hoặc muối trên đường. Vệ sinh các chi tiết bằng nhôm đều đặn và thực hiện theo những hướng dẫn sau để tránh làm trầy xước bề mặt nhôm:

- Không sử dụng bàn chải đầu cứng, búi thép hoặc các dụng cụ vệ sinh khác có khả năng mài mòn.
- Tránh không để các bề mặt chi tiết bằng nhôm va chạm với lề đường.

Các ốp nhựa

Thực hiện theo những hướng dẫn sau để tránh làm trầy xước các ốp nhựa:

- Vệ sinh ốp nhựa bằng xối mềm và nhiều nước.
- Để loại bỏ các vết bám trên ốp nhựa, hãy sử dụng dung dịch tẩy rửa được pha loãng với nước và xả sạch bằng nhiều nước.
- Tránh để xăng hoặc chất tẩy rửa bám vào bảng đồng hồ, ốp nhựa hoặc đèn pha.

Cổ xả và ống xả

Nếu cổ xả và ống xả có lớp sơn bên ngoài, không dùng các loại chất tẩy rửa nhà bếp có tính ăn mòn cao trên thị trường để vệ sinh. Sử dụng chất tẩy rửa trung tính để vệ sinh các bề mặt sơn ở cổ xả và ống xả. Nếu bạn không chắc chắn là cổ xả và ống xả đã được sơn hay chưa, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Bảo quản xe

Nếu bảo quản xe ở ngoài trời, nên sử dụng tấm che phủ toàn bộ xe.

Nếu không sử dụng xe trong thời gian dài, hãy thực hiện theo các bước sau:

- Rửa xe và bôi chất bảo quản lên tất cả các bề mặt sơn (ngoại trừ các bề mặt sơn mờ). Bôi dầu chống rỉ sét vào các chi tiết mạ crom.
- Bôi trơn xích tải. ➤ T. 46
- Dựng xe chắc chắn bằng chân chống đứng và đặt lên bệ sao cho cả hai bánh không chạm đất.
- Sau khi hết mưa, hãy tháo tấm che phủ xe ra và để cho xe khô ráo.
- Tháo bình điện (➤ T. 52) để tránh hao hụt điện áp. Sạc đầy bình điện, sau đó để bình điện ở nơi râm mát và thông thoáng.
 - Khi không sử dụng bình điện, hãy tháo cực âm $\ominus$ ra khỏi bình điện để tránh hao hụt điện áp.

Sau khi hết thời gian bảo quản, hãy kiểm tra tất cả các hạng mục được yêu cầu trong Lịch bảo dưỡng.

Vận chuyển xe

Nếu cần phải vận chuyển xe, nên sử dụng ô tô chuyên chở hoặc ô tô tải có sàn phẳng, ô tô có trang bị thang tải hoặc thang nâng xe và có dây chằng chắc chắn. Không được kéo rê xe với một bánh hoặc hai bánh trên đường.

LƯU Ý

Kéo rê xe với một bánh hoặc hai bánh trên đường có thể gây hư hỏng nghiêm trọng đến hộp số.

Bạn & Môi trường xung quanh

Sở hữu một chiếc xe và lái xe là một trải nghiệm rất thú vị, tuy nhiên cần phải chú ý đến việc bảo vệ môi trường xung quanh.

Lựa chọn nước rửa vệ sinh xe thích hợp

Sử dụng chất tẩy rửa sinh học để rửa xe. Tránh dùng nước rửa dạng xịt có chứa chất CFCs phá hủy tầng ô zôn.

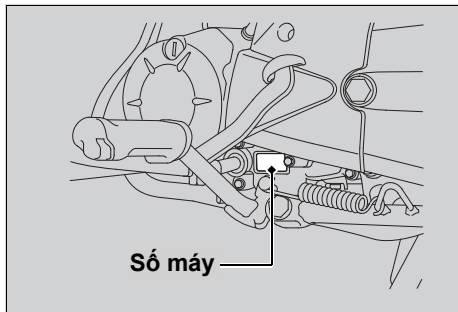
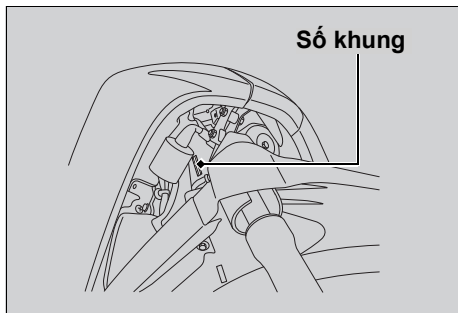
Tái chế chất thải

Đựng dầu và các chất thải độc hại khác bằng các bình kín tiêu chuẩn và mang tới trung tâm tái chế. Hãy liên hệ với cơ quan nhà nước hoặc địa phương có thẩm quyền hoặc đơn vị dịch vụ môi trường để tìm kiếm cơ sở tái chế thích hợp ở nơi bạn đang sống và nhận hướng dẫn xử lý chất thải không thể tái chế một cách thích hợp. Không đổ dầu động cơ đã sử dụng vào thùng rác hoặc đổ xuống kênh mương, xuống đường. Xăng, dầu đã sử dụng và một số dung môi tẩy rửa khác có chứa chất độc hại có thể gây hại cho người thu gom rác thải và gây nhiễm độc nguồn nước sinh hoạt, sông, hồ và đại dương.

Số khung, số máy

Số khung và số máy là cơ sở để nhận dạng chiếc xe của bạn và cần phải có khi đi đăng ký xe. Khi đặt phụ tùng thay thế cần phải có thông tin về số khung và số máy này.

Nên ghi lại số khung, số máy và lưu giữ ở nơi an toàn.



Xăng chứa cồn

Một số loại xăng pha cồn thông thường có sẵn trên thị trường có tác dụng làm giảm lượng khí thải ra môi trường đáp ứng tiêu chuẩn khí sạch. Nếu bạn có ý định sử dụng xăng pha cồn, hãy kiểm tra để đảm bảo rằng loại xăng đó không chứa chì và đạt chỉ số ốc tan tối thiểu.

Hỗn hợp xăng pha cồn dưới đây có thể sử dụng trên xe của bạn:

- Không quá 10% ethanol (ethyl alcohol).
 - ▶ Xăng có chứa ethanol được bán trên thị trường dưới tên là Gasohol.

Sử dụng xăng có chứa hơn 10% ethanol có thể:

- Phá hủy lớp sơn của bình xăng.
- Phá hủy các đường ống xăng bằng cao su.
- Gây rỉ sét bình xăng.
- Làm máy vận hành kém.

LƯU Ý

Sử dụng hỗn hợp xăng pha cồn có chứa lượng ethanol cao quá mức cho phép có thể gây hư hỏng các chi tiết nhựa, cao su và kim loại của hệ thống xăng.

Nếu phát hiện xe có hiện tượng hoặc vấn đề liên quan đến vận hành, hãy thử đổi sang dùng loại xăng khác.

Bộ chuyển đổi chất xúc tác

Loại xe này được trang bị bộ chuyển đổi chất xúc tác ba chiều. Bộ chuyển đổi chất xúc tác có chứa các kim loại quý đóng vai trò như các chất xúc tác trong các phản ứng hóa học ở nhiệt độ cao nhằm chuyển đổi khí hydro cacbon (HC), cacbon monoxit (CO) và nito oxit (NOx) trong khí thải thành các hợp chất an toàn.

Bộ chuyển đổi bị hỏng gây ra ô nhiễm môi trường và có thể làm giảm tính năng hoạt động của động cơ. Cần phải thay mới bằng phụ tùng chính hãng của Honda hoặc loại tương đương.

Thực hiện theo các hướng dẫn sau đây để bảo vệ bộ chuyển đổi chất xúc tác của xe:

- Luôn sử dụng xăng không chì. Xăng pha chì sẽ làm hỏng bộ chuyển đổi chất xúc tác.
- Giữ động cơ ở điều kiện hoạt động tốt.
- Nếu thấy động cơ nổ sớm, không nổ, chết máy hoặc hoạt động không tốt, hãy dừng xe, tắt máy và mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Thông số kỹ thuật

■ Các bộ phận chính

Chiều dài	1.913 mm (75.3 in)
Chiều rộng	689 mm (27.1 in)
Chiều cao	1.076 mm (42.4 in)
Khoảng cách hai bánh xe	1.224 mm (48.2 in)
Khoảng sáng gầm xe	134 mm (5.3 in)
Góc nghiêng phuộc trước	26° 6'
Chiều dài vết quét	68 mm (2.7 in)
Khối lượng bản thân	96 kg (212 lb)
Khối lượng trọng tải tối đa *1	Kiểu V, IV V, V V 155 kg (342 lb)
	Kiểu MM 115 kg (254 lb)
Khối lượng hành lý tối đa *2	5 kg (11 lb)
Khả năng chở người	Người lái và 1 người ngồi sau
Bán kính quay tối thiểu	1,90 m (6.2 ft)

*1 Bao gồm người lái, người ngồi sau, toàn bộ hành lý và phụ kiện kèm theo

*2 Bao gồm khối lượng của hành lý và phụ kiện kèm theo.

Dung tích xy lanh	Kiểu V, IV V, V V	109,2 cm ³ (6.66 cu-in)
	Kiểu MM	109,17 cm ³ (6.659 cu-in)
Đường kính xy lanh x Hành trình piston	Kiểu V, IV V, V V	50,0 x 55,6 mm (1.97 x 2.19 in)
	Kiểu MM	50,000 x 55,597 mm (1.9685 x 2.1889 in)
Tỷ số nén	9,0 : 1	
Xăng	Kiểu V, IV V, V V	Xăng không chì Khuyến dùng: RON 91 hoặc cao hơn
	Kiểu MM	Xăng không chì Khuyến dùng: RON 95 hoặc cao hơn
Xăng chứa cồn	Dung tích ETHANOL không quá 10%	
Dung tích bình xăng	3,7 L (0.98 US gal, 0.81 Imp gal)	
Bình điện	YTZ4V hoặc GTZ4V hoặc WTZ4V hoặc PTZ4V	
	12 V-3 Ah (10 HR)	
Tỷ số truyền	Số 1	2,615
	Số 2	1,555
	Số 3	1,136
	Số 4	0,916
Tỷ số truyền giảm tốc (cấp đầu/cấp cuối)	4,059/2,500	

■ Dữ liệu sửa chữa

Kích cỡ lốp	Trước	70/90-17M/C 38P
	Sau	80/90-17M/C 50P
Kiểu lốp		Bố sợi dệt chéo, có săm
Lốp khuyến dùng	Trước	INOUE NR69
		CHENG SHIN C-6016
		VEE RUBBER V357F
	Sau	INOUE NR69
		CHENG SHIN C-6016R
		VEE RUBBER V357R
Áp suất lốp	Trước	[Chỉ người lái]
		200 kPa (2.00 kgf/cm ² , 29 psi)
		[Người lái và người ngồi sau]
	Sau	200 kPa (2.00 kgf/cm ² , 29 psi)
Bugi	(tiêu chuẩn)	[Chỉ người lái]
		225 kPa (2.25 kgf/cm ² , 33 psi)
		[Người lái và người ngồi sau]
		280 kPa (2.80 kgf/cm ² , 41 psi)
Khe hở bugi		CPR6EA-9S (NGK) hoặc U20EPR9S (DENSO)
Tốc độ cầm chừng		0,8 - 0,9 mm (0.03 - 0.04 in)
		1.400 ± 100 vòng/phút (rpm)

Dầu động cơ khuyến dùng	Dầu máy Honda 4 kỳ cho xe máy, phân loại SJ hoặc cao hơn theo nhãn API, ngoại trừ loại dầu có nhãn "Energy Conserving" hoặc "Resource Conserving", dầu MA theo tiêu chuẩn JASO T 903, độ nhớt SAE 10W-30	
Dung tích dầu động cơ	Sau khi xả	0,8 L (0.8 US qt, 0.7 Imp qt)
	Sau khi rửa máy	1,0 L (1.1 US qt, 0.9 Imp qt)
Dầu bôi trơn xích tải khuyến dùng	Dầu bôi trơn xích tải Nếu không có, sử dụng dầu hộp số SAE 80 hoặc 90.	
Độ chùng xích tải	25 - 35 mm (1.0 - 1.4 in)	
Xích tải tiêu chuẩn	DID420NSD	
	KMC420JB	
	RK420EL1	
	Số mắt xích	102
Kích cỡ nhông tải tiêu chuẩn	Nhông dẫn động	14 răng
	Nhông bị động	35 răng

■ Bóng đèn

Đèn pha	12 V-35/35 W
Đèn phanh/Đèn hậu	12 V-18/5 W
Đèn báo rẽ trước	12 V-10 W × 2
Đèn báo rẽ sau	12 V-10 W × 2

■ Cầu chì

Cầu chì chính	10 A
Cầu chì khác	7,5 A

■ Thông số lực siết

Bu lông hộp xích	7 N·m (0.7 kgf·m, 5.2 lbf·ft)
------------------	-------------------------------

B	
Bóng đèn	72
Bóng đèn	
Đèn báo rẽ sau.....	76
Đèn báo rẽ trước.....	75
Đèn pha.....	73
Đèn phanh/Đèn hậu	74
Bóng đèn báo rẽ sau	76
Bóng đèn báo rẽ trước	75
Bảng đồng hồ	20
Bảng đồng hồ, Công tắc điều khiển & Các tính năng khác.....	79
Bảo dưỡng	
An toàn bảo dưỡng	37
Lịch bảo dưỡng.....	38
Những nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản....	41
Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng.....	37
Bảo quản	83
Bình điện	42, 52
Bộ dụng cụ	35
C	
Chân chống nghiêng	65
Chìa khóa điện	79

Công tắc chế độ chiếu xa/chiếu gần.....	22
Công tắc đèn báo rẽ	22
Công tắc đèn phanh.....	64
Các công tắc.....	22
Các đèn báo.....	21
Cải tạo xe.....	13
Cảnh báo khi lái xe	10
Cảnh báo về an toàn.....	9
Cầu chì.....	44, 77
Cất giữ	
Bộ dụng cụ	34
Hộp đựng đồ.....	34
Túi đựng tài liệu.....	35, 79

D	
Dầu	
Dầu động cơ	45, 56
Dựng xe	11

Đ	
Đèn báo chế độ chiếu xa	21
Đèn báo rẽ phải	21
Đèn báo rẽ trái	21
Đèn báo số N.....	21

Đèn báo vị trí số	21
Đèn pha.....	73
Đèn phanh/Đèn hậu	74
Đồ xăng.....	32
Động cơ	
Không khởi động	70
Khởi động	27
Số máy.....	86
Động cơ bị ngộp xăng.....	27
Đồng hồ đo quãng đường.....	20, 79
Đồng hồ tốc độ.....	20
G	
Gasohol.....	87
Giới hạn hàng hóa	14
Giới hạn trọng tải	14, 89
Giới hạn trọng tải tối đa.....	14
H	
Hướng dẫn về an toàn	3
Hướng dẫn về trọng tải	14
Hộp đựng đồ	35

K	
Khóa điện	23, 27, 79
Khuyên dùng	
Dầu động cơ	45, 56
Xăng.....	32
Khởi động động cơ	27
L	
Lốp	
Thay thế	48, 71
Thủng lốp	71
Áp suất lốp	48
M	
Móc giữ mũ bảo hiểm	34
Môi trường.....	85
N	
Nhãn	6
Nhãn hình ảnh.....	6
Nút còi	22
Nút đề	22

P	
Phanh	10
Phanh	
Độ mòn guốc phanh	63
Hành trình tự do	58, 59
Phụ kiện	13
R	
Rửa xe	80
S	
Sang số	30
Số khung, số máy	86
Sách hướng dẫn sử dụng	35, 79
Sự cố	4
T	
Tay ga	68
Thông số kỹ thuật	89
Tháo	
Bình điện	52
Hộp đèn pha	54
Trang phục bảo hộ	9
Trục trục về điện	72

Tìm kiếm hư hỏng	69
Túi đựng tài liệu	35, 79
V	
Vận chuyển	84
Vị trí các bộ phận	18
X	
Xăng	32
Xăng	
Dung tích bình xăng	32
Đồng hồ báo xăng	20
Khuyên dùng	32
Van xăng	26
Xăng dự trữ	20
Xăng chứa cặn	87
Xích tải	46, 66

Truy cập hướng dẫn sử dụng trên website

<https://www.honda.com.vn/xe-may/dich-vu-sau-ban-hang/huong-dan-su-dung-xe>



4FK89A31
00X4F-K89-A310